BỘ TÀI CHÍNH **TỔNG CỤC HẢI QUAN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2596 /QĐ-TCHQ	*Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định 384/QĐ-TCHQ ngày 04/3/2016 quy chế trao đổi thông tin tờ khai hải quan điện tử, thu nộp tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt, tiền phí, lệ phí, các khoản thu khác, bảo lãnh thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và thu nộp tiền phí, lệ phí, các khoản thu khác đối với các cơ quan quản lý thu qua Cổng thanh toán điện tử của Tổng cục Hải quan

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/06/2006;

Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Quản lý thuế số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012 của Quốc hội;

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23/6/2014 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 27/2007/NĐ-CP ngày 23/2/2007 của Chính phủ về giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính;

Căn cứ Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/07/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quản lý thuế và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế;

Căn cứ Nghị định 08/2015/NĐ-CP ngày 21/1/2015 quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan;

Căn cứ Nghị định 156/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2016, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2007/NĐ-CP ngày 23/02/2007 của Chính phủ về giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính Quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu;

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

Căn cứ Thông tư 184/2015/TT-BTC ngày 17/11/2015 của Bộ Tài chính quy định thủ tục về kê khai, bảo lãnh tiền thuế, thu nộp tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt, tiền phí, lệ phí, các khoản thu khác, đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh và phương tiện xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh;

Căn cứ Quyết định 2082/QĐ-TCHQ ngày 21/06/2017 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan về việc phê duyệt đề án "Nộp thuế điện tử qua ngân hàng phối hợp thu và thông quan 24/7";

Và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành luật;

Căn cứ Thoả thuận hợp tác tổ chức phối hợp thu ngân sách nhà nước, bảo lãnh thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu bằng phương thức điện tử giữa Tổng cục Hải quan với các tổ chức tín dụng;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục CNTT và Thống kê Hải quan, Cục trưởng Cục Thuế xuất nhập khẩu,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế sửa đổi, bổ sung Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 384/QĐ-TCHQ ngày 04/3/2016 về việc trao đổi thông tin tờ khai hải quan điện tử, thu nộp tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt, tiền phí, lệ phí, các khoản thu khác, bảo lãnh thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và thu nộp tiền phí, lệ phí, các khoản thu khác đối với các cơ quan quản lý thu qua Cổng thanh toán điện tử của Tổng cục Hải quan.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và Thống kê Hải quan; Cục trưởng Cục Thuế xuất nhập khẩu; Cục trưởng Cục Kiểm tra sau thông quan, Cục trưởng Cục Hải quan các tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Bộ Tài chính (để b/c);
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, CNTT (3b), TXNK (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Dương Thái

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2017

QUY CHẾ

Trao đổi thông tin tờ khai hải quan điện tử, thu nộp tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt, tiền phí, lệ phí, các khoản thu khác, bảo lãnh thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và thu nộp tiền phí, lệ phí, các khoản thu khác đối với các cơ quan quản lý lập chứng từ trực tiếp qua Cổng thanh toán điện tử của Tổng cục Hải quan

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2596/QĐ-TCHQ ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan)

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quyết định 384/QĐ-TCHQ ngày 04/3/2016 như sau:

1. Bổ sung vào khoản 2 Điều 2 Chương I như sau:

" - Thông điệp NHTM gửi TCHQ thông báo kết quả xử lý yêu cầu của NNT (Message Type 213).

- Thông điệp TCHQ gửi NHTM về việc NNT đề nghị trich tiền nộp thuế (Message Type 304)

- Thông điệp TCHQ gửi NHTM về việc NNT đề nghị trích tiền nộp phí bộ ngành (Message Type 305)

- Thông điệp TCHQ gửi NHTM về việc NNT đăng ký thông tin nộp thuế (Message Type 311)

- Thông điệp NHTM thông báo cho TCHQ về việc NNT đã ký ủy quyền (Message Type 312)

- Thông điệp TCHQ thông báo cho NHTM về việc đã nhận được thông tin đăng ký ủy quyền của DN tại NHTM (Message Type 313)

- Thông điệp đối chiếu danh sách các yêu cầu được gửi từ Cổng thanh toán điện tử hải quan đối với giao dịch thanh toán thuế (Message Type 807).

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

- Thông điệp đối chiếu danh sách các yêu cầu được gửi từ Cổng thanh toán điện tử hải quan đối với giao dịch thanh toán lệ phí bộ ngành (Message Type 808).

- Thông điệp trả lời kết quả đối chiếu danh sách các yêu cầu được gửi từ Cổng thanh toán điện tử hải quan đối với giao dịch thanh toán thuế (Message Type 857).

- Thông điệp trả lời kết quả đối chiếu danh sách các yêu cầu được gửi từ Cổng thanh toán điện tử hải quan đối với giao dịch thanh toán phí, lệ phí bộ ngành (Message Type 858).

- Danh mục loại thông điệp đối chiếu:

+ Loại 07: Đối chiếu các yêu cầu được gửi từ Cổng thanh toán điện tử hải quan cho giao dịch thanh toán thuế;

+ Loại 08: Đối chiếu các yêu cầu được gửi từ Cổng thanh toán điện tử hải quan cho giao dịch thanh toán phí lệ phí bộ ngành.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 3 Chương II như sau:

2.1. Sửa đổi khoản 1 Điều 3 như sau:

"1. Quy trình tra cứu thông tin, đăng ký thông tin ủy quyền trích nợ tài khoản trên hệ thống Cổng thanh toán điện tử hải quan"

1.1. Quy trình chuyển thông tin ủy quyền trích nợ tài khoản khi NNT đăng ký thông tin trực tiếp tại Cổng thanh toán điện tử hải quan

a) Trên cơ sở thông tin đăng ký đã được người nộp thuế (sau đây gọi là NNT) ký số lên nội dung khai báo, Cổng thanh toán tử hải quan thực hiện ký số lên các nội dung thông tin đã đăng ký của NNT và gửi thông tin sang NHTM phối hợp thu nơi giữ tài khoản của NNT (theo mẫu thông điệp 311 tại phụ lục của quy chế này).

b) Khi nhận được thông tin thông báo của TCHQ về các thông tin đăng ký của NNT, NHTM gửi thông báo phản hồi đã nhận được đề nghị của NNT thông qua Cổng thanh toán điện tử hải quan (theo mẫu thông điệp 200 hoặc 299 tại phụ lục của quy chế ban hành kèm theo Quyết định 384/QĐ-TCHQ).

c) Sau khi nhận được thông tin thông báo của Tổng cục Hải quan, NHTM phối hợp thu kịp thời xử lý đề nghị của NNT, gửi kết quả xử lý cho NNT thông

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

qua Cổng thanh toán điện tử hải quan. Kết quả xử lý gồm: Chấp nhận đề nghị, không chấp nhận, đề nghị làm rõ, hướng dẫn thực hiện ký ủy quyền trích nợ tài khoản...(theo mẫu thông điệp 213 tại phụ lục của quy chế này). Tổng cục Hải quan nhận và phản hồi kết quả tiếp nhận thông điệp từ NHTM phối hợp thu (theo mẫu thông điệp 200 hoặc 299 tại phụ lục của quy chế ban hành kèm theo Quyết định 384/QĐ-TCHQ), đồng thời hiển thị kết quả, thông báo kết quả xử lý cho NNT (Qua Cổng thanh toán điện tử hải quan, thư điện tử, tin nhắn điện thoại..) biết.

d) Sau khi NHTM phối hợp thu và NNT đã ký ủy quyền trích nợ tài khoản, NHTM phối hợp thu gửi thông báo đến TCHQ các thông tin liên quan đến NNT, việc ký ủy quyền trích nợ và tài khoản ủy quyền trích nợ tại NHTM qua Cổng thanh toán điện tử hải quan (theo mẫu thông điệp 312 tại phụ lục của quy chế này). TCHQ cập nhật các thông tin NNT đăng ký ủy quyền NHTM trích nợ tài khoản vào hệ thống.

1.2. Quy trình NHTM phối hợp thu chuyển thông tin của NNT làm thủ tục ủy quyền trích nợ tài khoản khi NNT đăng ký thông tin trực tiếp tại NHTM phối hợp thu:

a) Sau khi NNT hoàn tất thủ tục và đã ký ủy quyền trích nợ, NHTM phối hợp thu thông báo các thông tin NNT đăng ký ủy quyền trích nợ tài khoản để thực hiện thanh toán thuế, phí, lệ phí với TCHQ qua Cổng thanh toán điện tử hải quan (theo mẫu thông điệp 312 tại phụ lục của quy chế này), trường hợp này thông tin số hồ sơ trong thông điệp thông báo thông tin sẽ để trống.

b) Sau khi TCHQ nhận được thông tin thông báo từ NHTM phối hợp thu, TCHQ thông báo kết quả đã nhận được thông tin của NHTM gửi; trường hợp chấp nhận kết quả, hệ thống của TCHQ thực hiện cấp số hồ sơ và thông báo số hồ sơ cho NHTM phối hợp thu (theo mẫu thông điệp 313 tại phụ lục của quy chế này); trường hợp không chấp nhận kết quả, hệ thống của TCHQ sẽ trả về thông điệp từ chối (theo mẫu thông điệp 299 tại phụ lục của quy chế ban hành kèm theo Quyết định 384/QĐ-TCHQ).

c) TCHQ gửi thông tin NNT đã bổ sung trên Cổng thanh toán điện tử hải quan đến NHTM nơi NNT mở tài khoản qua Cổng thanh toán điện tử hải quan (theo mẫu thông điệp 311 tại phụ lục của quy chế này). NHTM thông báo cho TCHQ kết quả tiếp nhận thông tin xử lý bổ sung thông tin của NNT (theo mẫu

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

thông điệp 200 hoặc 299 tại phụ lục của quy chế ban hành kèm theo Quyết định 384/QĐ-TCHQ).

1.3. Quy trình tra cứu thông tin trên hệ thống cổng thanh toán điện tử

a) Khi NNT có nhu cầu sử dụng phương thức điện tử để nộp thuế NNT đến ngân hàng đã ký thỏa thuận phối hợp thu với TCHQ (sau đây gọi tắt là NH), NH sẽ gửi thông điệp truy vấn về số thuế, phí, lệ phí phải thu (theo mẫu thông điệp 101 và 102 tại Phụ lục II của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 384/QĐ-TCHQ) đối với tờ khai xuất nhập khẩu tới cổng thanh toán điện tử của TCHQ;

b) Khi nhận được thông điệp truy vấn số thuế phải thu của NH, hệ thống thông tin của cơ quan Hải quan kiểm tra thông điệp vấn tin và kết xuất dữ liệu trả về cho NH các thông tin chi tiết về số thuế, phí, lệ phí phải thu đối với tờ khai hải quan được truy vấn (theo mẫu thông điệp 201 và 202 tại Phụ lục II của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 384/QĐ-TCHQ – Hoặc theo mẫu Thông điệp 299 tại Phụ lục II của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 384/QĐ-TCHQ trong trường hợp có lỗi khi thực hiện).

c) Khi người nộp thuế có nhu cầu sử dụng phương thức điện tử để nộp phí, lệ phí và các khoản thu khác của các cơ quan quản lý thu trên Cổng thanh toán điện tử, NNT đến NH yêu cầu cung cấp thông tin số tiền phải nộp, NH sẽ gửi thông điệp truy vấn về số thuế, phí, lệ phí phải thu (theo mẫu Thông điệp 103 tại Phụ lục II của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 384/QĐ-TCHQ) cho cơ quan quản lý thu;

d) Khi nhận được thông điệp truy vấn số tiền phí, lệ phí phải thu của các cơ quan quản lý thu qua NH, hệ thống thông tin của cơ quan Hải quan kiểm tra thông điệp vấn tin và kết xuất dữ liệu trả về cho NH các thông tin chi tiết về số tiền phí, lệ phí phải thu được truy vấn (theo mẫu Thông điệp 203 tại Phụ lục II của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 384/QĐ-TCHQ – Hoặc theo mẫu Thông điệp 299 tại Phụ lục II của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 384/QĐ-TCHQ trong trường hợp có lỗi khi thực hiện).

đ) Khi NH tra cứu thông tin bảo lãnh chung đã thực hiện qua cổng thanh toán điện tử, NH sẽ gửi thông điệp truy vấn tới cổng thanh toán điện tử của TCHQ (theo mẫu Thông điệp 104 tại Phụ lục II của Quy chế ban hành kèm theo

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

Quyết định 384/QĐ-TCHQ) hệ thống của TCHQ sẽ kiểm tra thông điệp vấn tin và kết xuất dữ liệu trả về cho NH (theo mẫu Thông điệp 204 tại Phụ lục II của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 384/QĐ-TCHQ) hoặc thông báo lỗi khi thông điệp vi phạm quy tắc về cú pháp và cấu trúc (theo mẫu Thông điệp 299 tại Phụ lục II của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 384/QĐ-TCHQ);

e) Khi NH tra cứu thông tin về tờ khai hải quan điện tử, NH sẽ gửi thông điệp truy vấn tới cổng thanh toán điện tử của TCHQ (theo mẫu Thông điệp 105 tại Phụ lục II của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 384/QĐ-TCHQ) hệ thống của TCHQ sẽ kiểm tra thông điệp vấn tin và kết xuất dữ liệu trả về cho NH (theo mẫu Thông điệp 205, 206 tại Phụ lục II của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 384/QĐ-TCHQ) hoặc thông báo lỗi khi thông điệp vi phạm quy tắc về cú pháp và cấu trúc (theo mẫu Thông điệp 299 tại Phụ lục II của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 384/QĐ-TCHQ);

f) Khi NH tra cứu thông tin các danh mục của cơ quan hải quan, NH sẽ gửi thông điệp truy vấn tới cổng thanh toán điện tử của TCHQ (theo mẫu Thông điệp 106 tại Phụ lục II của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 384/QĐ-TCHQ) hệ thống của TCHQ sẽ kiểm tra thông điệp vấn tin và kết xuất dữ liệu trả về cho NH (theo mẫu Thông điệp 207, 208, 209, 210, 211 tại Phụ lục II của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 384/QĐ-TCHQ) hoặc thông báo lỗi khi thông điệp vi phạm quy tắc về cú pháp và cấu trúc (theo mẫu Thông điệp 299 tại Phụ lục II của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 384/QĐ-TCHQ);

g) Khi NH tra cứu trạng thái của giao dịch thanh toán, bảo lãnh đã thực hiện, NH sẽ gửi thông điệp truy vấn tới cổng thanh toán điện tử của TCHQ (theo mẫu Thông điệp 107 tại Phụ lục II của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 384/QĐ-TCHQ) hệ thống của TCHQ sẽ kiểm tra thông điệp vấn tin và kết xuất dữ liệu trả về cho NH (theo mẫu Thông điệp 212 tại Phụ lục II của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 384/QĐ-TCHQ) hoặc thông báo lỗi khi thông điệp vi phạm quy tắc về cú pháp và cấu trúc (theo mẫu Thông điệp 299 tại Phụ lục II của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 384/QĐ-TCHQ);

2.2. Sửa đổi khoản 2 Điều 3 như sau:

"2. Quy trình nộp thuế, phí, lệ phí và bảo lãnh thuế trên hệ thống cổng thanh toán điện tử hải quan

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

2.1. Quy trình nộp thuế, phí, lệ phí và bảo lãnh thuế trên hệ thống cổng thanh toán điện tử được lập chứng từ thu tại ngân hàng, Kho bạc

Khi nhận được thông điệp dữ liệu điện tử xác nhận nộp thuế, phí, lệ phí cho tờ khai hải quan (theo mẫu Thông điệp 301, 302 tại Phụ lục II của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 384/QĐ-TCHQ) hoặc thông điệp nộp phí, lệ phí của cơ quan quản lý thu (theo mẫu Thông điệp 303 tại Phụ lục II của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 384/QĐ-TCHQ) hoặc bảo lãnh thuế (theo mẫu Thông điệp 401, 402, 403 tại Phụ lục II của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 384/QĐ-TCHQ) của NH, hệ thống thông tin của cơ quan Hải quan kiểm tra, ghi nhận và gửi lại NH thông điệp xác nhận:

a) Khi nhận thông điệp nộp thuế cho tờ khai hải quan: Chấp nhận hoặc không chấp nhận thông điệp nộp thuế cho cơ quan hải quan (theo mẫu Thông điệp 200 tại Phụ lục II của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 384/QĐ-TCHQ – Trường hợp không chấp nhận sẽ có lý do gửi kèm) hoặc thông báo lỗi khi thông điệp vi phạm quy tắc về cú pháp và cấu trúc (theo mẫu Thông điệp 299 tại Phụ lục II của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 384/QĐ-TCHQ).

b) Khi nhận thông điệp nộp lệ phí cho tờ khai hải quan: Chấp nhận hoặc không chấp nhận thông điệp nộp lệ phí cho tờ khai hải quan (theo mẫu Thông điệp 200 tại Phụ lục II của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 384/QĐ-TCHQ – Trường hợp không chấp nhận sẽ có lý do gửi kèm) hoặc thông báo lỗi khi thông điệp vi phạm quy tắc về cú pháp và cấu trúc (theo mẫu Thông điệp 299 tại Phụ lục II của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 384/QĐ-TCHQ).

c) Khi nhận thông điệp nộp phí, lệ phí cho cơ quan quản lý thu: Chấp nhận hoặc không chấp nhận thông điệp nộp phí, lệ phí cho cho cơ quan quản lý thu (theo mẫu Thông điệp 200 tại Phụ lục II của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 384/QĐ-TCHQ – Trường hợp không chấp nhận sẽ có lý do gửi kèm) hoặc thông báo lỗi khi thông điệp vi phạm quy tắc về cú pháp và cấu trúc (theo mẫu Thông điệp 299 tại Phụ lục II của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 384/QĐ-TCHQ).

d) Khi nhận thông điệp bảo lãnh thuế: Chấp nhận hoặc không chấp nhận thông điệp bảo lãnh thuế của NH theo tờ khai hải quan hoặc hóa đơn, vận đơn hoặc bảo lãnh chung (theo mẫu Thông điệp 200 tại Phụ lục II của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 384/QĐ-TCHQ – Trường hợp không chấp nhận sẽ có

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

lý do gửi kèm) hoặc thông báo lỗi khi thông điệp vi phạm quy tắc về cú pháp và cấu trúc (theo mẫu Thông điệp 299 tại Phụ lục II của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 384/QĐ-TCHQ).

2.2. Quy trình thanh toán thuế, phí, lệ phí được lập chứng từ trực tiếp tại Cổng thanh toán điện tử hải quan.

a) Tổng cục Hải quan căn cứ thông tin đề nghị của NNT, ký số của TCHQ và thực hiện thông báo tới NHTM được yêu cầu trích chuyển tài khoản (theo mẫu thông điệp 304 hoặc 305 tại phụ lục của quy chế ban hành kèm theo Quyết định 384/QĐ-TCHQ).

b) Khi nhận được thông tin thông báo từ Cổng thanh toán điện tử hải quan, NHTM gửi thông báo kết quả đã tiếp nhận được yêu cầu của NNT tới Cổng thanh toán điện tử hải quan (theo mẫu thông điệp 200 hoặc 299 tại phụ lục của quy chế ban hành kèm theo Quyết định 384/QĐ-TCHQ).

c) Sau khi NHTM kiểm tra chữ ký số của NNT và của TCHQ, thông tin ủy quyền trích nợ, số dư tài khoản và gửi thông điệp thông báo kết quả xử lý yêu cầu của NNT (theo mẫu thông điệp 213 tại phụ lục của quy chế này). Hệ thống Cổng thanh toán điện tử hải quan tiếp nhận và thông báo kết quả xử lý của NHTM cho NNT. NNT có thể xem kết quả xử lý của ngân hàng thương mại đối với yêu cầu của NNT trên Cổng thanh toán điện tử hải quan.

d) Trường hợp yêu cầu trích tài khoản của NNT được NHTM chấp nhận, NHTM thực hiện gửi lệnh thanh toán đến Cổng thanh toán điện tử hải quan.Quy trình trao đổi thông tin nộp tiền tiếp tục thực hiện theo quy định tại Quyết định 384/QĐ-TCHQ và Thỏa thuận hợp tác đã ký kết giữa Tổng cục Hải quan và các ngân hàng thương mại."

3. Bổ sung vào Điều 4 Chương II như sau:

"- NHTM thực hiện gửi thông điệp yêu cầu đối chiếu danh sách các yêu cầu được gửi từ Cổng thanh toán điện tử hải quan (theo mẫu thông điệp 807, 808 tại phụ lục của Quy chế này), hệ thống của TCHQ tiếp nhận, kiểm tra và phản hồi về cho NHTM phối hợp thu (theo mẫu thông điệp 200 hoặc 299 tại phụ lục của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 384/QĐ-TCHQ - Trường hợp không chấp nhận sẽ có lý do gửi kèm).

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

- NHTM thực hiện gửi thông điệp yêu cầu lấy kết quả đối chiếu danh sách các yêu cầu được gửi từ Cổng thanh toán điện tử hải quan (theo mẫu thông điệp 800 tại Phụ lục của Quy chế này) hệ thống của TCHQ tiếp nhận, kiểm tra và phản hồi về cho NHTM (theo mẫu thông điệp 857, 858 tại phụ lục của Quy chế này - Trường hợp chưa có kết quả đối chiếu hoặc có lỗi khi thông điệp vi phạm quy tắc về cú pháp và cấu trúc sẽ phản hồi theo mẫu thông điệp299 tại phụ lục của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 384/QĐ-TCHQ)".

4. Sửa đổi bổ sung điều 11 Chương IV như sau:

"Điều 11. Trách nhiệm của Cục Thuế xuất nhập khẩu

1. Chủ trì, tham mưu trong nghiệp vụ thu, nộp thuế, phí, lệ phí và thu khác, bảo lãnh thuế qua NHTM bằng phương thức điện tử.

2. Phối hợp với Cục CNTT và Thống kê Hải quan thực hiện kiểm soát, đối chiếu thông tin thu, nộp thuế, phí, lệ phí và thu khác, bảo lãnh thuế và danh sách các yêu cầu trích tài khoản để nộp thuế của NN trên Cổng thanh toán điện tử hải quan với các NHTM hàng ngày. Kịp thời phát hiện, xử lý những sai sót, chênh lệch đảm bảo hạch toán chính xác, an toàn."

5. Sửa đổi bổ sung điều 12 Chương IV như sau:

"Điều 12. Trách nhiệm của Cục công nghệ thông tin và thống kê Hải quan

1. Chủ trì trong xây dựng, nâng cấp, vận hành hệ thống thông tin phục vụ thu nộp thuế, phí, lệ phí và thu khác, bảo lãnh thuế qua NH bằng phương thức điện tử.

2. Trực tiếp đảm bảo kỹ thuật, hoạt động thanh toán điện tử qua Cổng thanh toán điện tử hải quan.

3. Xây dựng, thiết kế, kết xuất dữ liệu theo các biểu mẫu theo đề nghị của Cục Thuế xuất nhập khẩu.

4. Xây dựng các chức năng đảm bảo thực hiện kiểm soát, đối chiếu thu, nộp thuế, phí, lệ phí và thu khác, bảo lãnh thuế, và danh sách các yêu cầu trích tài khoản để nộp thuế của NN trên Cổng thanh toán điện tử hải quan với các NHTM hàng ngày để kịp thời phát hiện, xử lý những sai sót, chênh lệch đảm bảo hạch toán chính xác, an toàn.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

5. Chủ trì hướng dẫn các đơn vị khai thác và sử dụng dữ liệu thanh toán điện tử trên Cổng thanh toán điện tử của hải quan."

Trong quá trình thực hiện có phát sinh vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về TCHQ xem xét, giải quyết./.

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

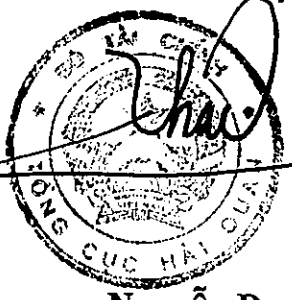

Nguyễn Dương Thái

www.LuatVietnam.vn

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN

Phụ lục

THÔNG ĐIỆP DỮ LIỆU

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2596/QĐ-TCHQ ngày 31 tháng 07 năm 2017 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan)

Chuẩn thông điệp nộp thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác qua Cổng thanh toán điện tử của Tổng cục Hải quan

STT	Tên thẻ XML	Lặp lại	Kiểu dữ liệu	Bắt buộc	Mô tả dữ liệu	Mô tả	Ghi chú
	1 2 3 4 5 6 7 8 9						
I	**THÔNG ĐIỆP NỘP THUẾ CHO TỜ KHAI HẢI QUAN (DO NNT LẬP TẠI CỔNG THANH TOÁN ĐIỆN TỬ HẢI QUAN)**						
	Mô tả thông điệp: - Chức năng thông điệp: Thông điệp TCHQ gửi NHTM về việc NNT đề nghị trích tiền nộp thuế - Thông điệp hỏi: Message Type = 304; - Thông điệp trả lời: Message Type = 200; ErrorCode= 0; - Thông điệp báo lỗi: Message Type = 299; ErrorCode <> 0;						
	Customs	1-1	String	x	None		
	Document	1-1	String	x	None		Có Attribute ID để tham chiếu khi TCHQ ký
	Header	1-1	String	x	None		
	Application_Name	1-1	String	x	un..50	Tên ứng dụng gửi thông tin	**Payment**
	Application_Version	1-1	String	x	an..5	Phiên bản của ứng dụng gửi thông tin	**3.1**
	Sender_Code	1-1	String	x	an..11	Mã của người gửi thông tin	**Tổng cục Hải quan**
	Sender_Name	1-1	String	x	un..255	Tên của người gửi thông tin	
	Message_Version	1-1	String	x	an..10	Phiên bản thông điệp do cơ quan hải quan ban hành	
	Message_Type	1-1	String	x	n..6	Loại thông điệp	
	Message_Name	1-1	String	x	un..255	Tên thông điệp	
	Transaction_Date	1-1	DateTime	x	an19	Ngày tạo giao dịch	
	Transaction_ID	1-1	String	x	an..40	Số tham chiếu của giao dịch	YYYY-MM-DDThh:mm:ss
	Request_ID	1-1	String	x	an..40	Số tham chiếu của giao dịch hỏi	
	Data	1-1	String	x	None		Có Attribute ID để tham
	ThongTinChungTu	1-1	String	x	None		
	NgayLap_CT	1-1	DateTime	x	an10	Ngày lập chứng từ	
	NgayTruyen_CT	1-1	DateTime	x	an19	Ngày truyền chứng từ	
	Ma_DV	1-1	String	x	n..14	Mã đơn vị XNK	
	Ma_Chuong	1-1	Number	x	n3	Mã chương ngân sách của đơn vị XNK	
	Ten_DV	1-1	String	x	un..255	Tên đơn vị XNK	
	Ma_KB	1-1	String	x	an..5	Mã kho bạc	
	Ten_KB	1-1	String	x	un..255	Tên KB nơi HQ mở tài khoản	
	TKKB	1-1	String	x	an..15	Tài khoản kho bạc	
	Ma_NTK	1-1	Number	x	n1	Mã nhóm tài khoản	
	Ma_HQ_PH	1-1	String	x	an..6	Mã hải quan phát hành	
	Ma_HQ_CQT	1-1	String	x	n7	Mã quan hệ ngân sách của đơn vị HQ phát hành chứng từ	

					KyHieu_CT			1-1	String	x	An..10	Ký hiệu chứng từ	
					So_CT			1-1	String	x	An..10	Số chứng từ	
					Loai_CT			1-1	Number	x	n2	Loại chứng từ	
					Ngay_BN			1-1	Date	x	An10	Ngày báo nợ	
					Ngay_CT			1-1	Date	x	An10	Ngày chứng từ	
					Ma_NT			1-1	String	x	A3		
					Ty_Gia			1-1	Number	x	n..20,4		
					SoTien_TO			1-1	Number	x	n..20,4	Tổng số tiền	
					DienGiai			1-1	String	x	un..255	Diễn giải	
					GNT_CT			1-n	None				
						ID_HS		1-1	Number	x	n..15	Số định danh hồ sơ	
						TTButToan		1-1	Number	x	n..5	Thứ tự bút toán (Tăng theo tờ khai hải quan trên giấy nộp tiền)	
						Ma_HQ		1-1	String	x	An..6	Mã hải quan mở tờ khai	
						Ma_LH		1-1	String	x	An..5	Mã loại hình	
						Nam_DK		1-1	Number	x	n4	Năm đăng ký tờ khai	
						So_TK		1-1	String	x	An..15	Số tờ khai hải quan	
						Ma_LT		1-1	Number	x	n..2	Mã loại tiền	
						ToKhai_CT		1-n	None	x			
							Ma_ST	1-1	String	x	n..2	Mã sắc thuế	
							NDKT	1-1	String	x	An..4	Nội dung kinh tế	
							SoTien_NT	1-1	Number	x	n..20,4		
							SoTien_VND	1-1	Number	x	n..20,4	Số tiền	
				ThongTinGiaoDich				1-1	None	x			
					NguoiNopTien			1-1	None	x			
						Ma_ST		1-1	String		n..14	Mã số thuế	Mã số thuế của người nộp tiền (cá nhân hoặc doanh nghiệp)
						So_CMT		01-Thg1	String	x	n..10	Số Chứng minh thư	
						Ten_NNT		1-1	String	x	un..255	Tên người nộp tiền	Tên người nộp tiền hoặc kế toán trưởng
						DiaChi		1-1	String	x	un..255	Địa chỉ người nộp tiền	
						TT_Khac		1-1	String	x	un..255	Thông tin khác	
					TaiKhoan_NopTien			1-1	String	x			
						Ma_NH_TH		1-1	String	x	an7	Mã ngân hàng thụ hưởng	
						Ten_NH_TH		1-1	String	x	un..255	Tên ngân hàng thụ hưởng	
						TaiKhoan_TH		1-1	String	x	an..50	Tài khoản thụ hưởng	
						Ten_TaiKhoan_TH		1-1	String	x	un..255	Tên tài khoản thụ hưởng	
			Error										
				ErrorMessage				1-1	String	x	un..255	Nội dung thông báo của Tổng cục hải	
				ErrorNumber				1-1	Number	x	n..5	Mã thông báo của Tổng cục hải quan	
		DigitalSignatures						1-1	String	x	None		

			Signature					1-n	String	x	None	Ký toàn bộ thông điệp theo phương thức Enveloped theo chuẩn xml signature	Lặp lại theo chữ ký của từng bên tham gia (người lập, kế toán trưởng, Tổng cục Hải quan)
				SignedInfo				1-1	String	x	None		
					CanonicalizationMethod			1-1	String	x	an..100	Phương thức chuẩn hoá dữ liệu	
					SignatureMethod			1-1	String	x	an..100	Thuật toán được sử dụng để ký số	
					Reference			1-1	String	x	None		Tổng cục Hải quan ký trên thẻ Doccument; Người lập, kế toán trưởng ký trên thẻ Data
						Transforms		1-1	String	x	None		
							Transform	1-1	String	x	an..100	Thuật toán được sử dụng để chuyển đổi thông điệp	
						DigestMethod		1-1	String	x	an..100	Thuật toán sử dụng để băm	
						DigestValue		1-1	String	x	an28	Giá trị của hàm băm theo thuật toán sha1 (hoặc sha256)	Base64
				SignatureValue				1-1	String	x	un..500	Chữ ký số trên thông điệp	
				KeyInfo				1-1	String	x	None		
					X509Data			1-1	String	x	None		
						X509IssuerSerial		1-1	String	x	None		
							X509IssuerName	1-1	String	x	un..255	Người được cấp chứng thư số	
							X509SerialNumber	1-1	Number	x	n..40	Số serial của chứng thư số	Bigint
						X509Certificate		1-1	String	x	an..4000	Chứng thư số	Base64

Law Library

Chuẩn thông điệp nộp thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác qua Cổng thanh toán điện tử của Tổng cục Hải quan																
STT	Tên thẻ XML										Lặp lại	Kiểu dữ liệu	Bắt buộc	Mô tả dữ liệu	Mô tả	Ghi chú
	1	2	3	4	5	6	7	8	9							
I	**THÔNG ĐIỆP NỘP PHÍ BỘ NGÀNH (DO NNT LẬP TẠI CỔNG THANH TOÁN ĐIỆN TỬ HẢI QUAN)** **Mô tả thông điệp:** - Chức năng thông điệp: Thông điệp TCHQ gửi NHTM về việc NNT đề nghị trích tiền nộp phí bộ ngành (do NNT lập tại Cổng thanh toán điện tử hải quan) - Thông điệp hỏi: Message Type = **305**; - Thông điệp trả lời: Message Type = 200; ErrorCode= 0; - Thông điệp báo lỗi: Message Type = 299; ErrorCode <> 0;															
	Customs										1-1	String	x	None		
		Document									1-1	String	x	None		Có Attribute ID để tham chiếu khi TCHQ ký
			Header								1-1	String	x	None		
				Application_Name							1-1	String	x	un..50	Tên ứng dụng gửi thông tin	**Payment**
				Application_Version							1-1	String	x	an..5	Phiên bản của ứng dụng gửi thông tin	**3.1**
				Sender_Code							1-1	String	x	an..11	Mã của người gửi thông tin	**Tổng cục Hải quan**
				Sender_Name							1-1	String	x	un..255	Tên của người gửi thông tin	
				Message_Version							1-1	String	x	an..10	Phiên bản thông điệp do cơ quan hải quan ban hành	
				Message_Type							1-1	String	x	n..6	Loại thông điệp	
				Message_Name							1-1	String	x	un..255	Tên thông điệp	
				Transaction_Date							1-1	DateTime	x	an19	Ngày tạo giao dịch	
				Transaction_ID							1-1	String	x	an..40	Số tham chiếu của giao dịch	YYYY-MM-DDThh:mm:ss
				Request_ID							1-1	String	x	an..40	Số tham chiếu của giao dịch hỏi	
			Data								1-1	String	x	None		Có Attribute ID để tham chiếu khi NNT ký
				ThongTinChungTu							1-1	String	x	None		
					So_HS						1-1	Number	x	n..15	Số hồ sơ	
					Ma_DVQL						1-1	String	x	An..10	Mã đơn vị quản lý	Danh mục
					Ten_DVQL						1-1	String	x	un..100	Tên đơn vị quản lý	
					KyHieu_CT						1-1	String	x	An..10	Ký hiệu chứng từ	
					So_CT						1-1	String	x	An..10	Số chứng từ	
					Nam_CT						1-1	Number	x	n4	Năm chứng từ	
					ThongTin_NopTien						1-1	**None**	x		Thông tin nộp tiền	
						Ma_NT					1-1	String	x	A3	Mã nguyên tệ	
						TyGia					1-1	Number	x	n..20,4	Tỷ giá	
						TongTien_NT					1-1	Number	x	n..20,4	Tổng tiền nguyên tệ	
						TongTien_VND					1-1	Number	x	n..20,4	Tổng tiền VNĐ	

www.LuatVietnam.vn

					ChiTiet_CT		1-1	None	x		Chi tiết chứng từ	
						STT	1-1	Number	x	n..4	Số thứ tự	
						NDKT	1-1	String	x	an..6	Nội dung kinh tế	
						Ten_NDKT	1-1	String	x	un..100	Tên nội dung kinh tế	
						SoTien_NT	1-1	Number	x	n..20,4	Số tiền nguyên tệ	
						SoTien_VND	1-1	Number	x	n..20,4	Số tiền VNĐ	
						GhiChu	1-1	String	x	un..255	Ghi chú	
				ThongTinGiaoDich								
					NguoiNopTien		1-1	None	x			
						Ma_ST	1-1	String		n..14	Mã số thuế	Mã số thuế của người nộp tiền (cá nhân hoặc doanh nghiệp)
						So_CMT	1-1	String	x	n..10	Số Chứng minh thư	
						Ten_NNT	1-1	String	x	un..255	Tên người nộp tiền	Tên người nộp tiền hoặc kế toán trưởng
						DiaChi	1-1	String	x	un..255	Địa chỉ người nộp tiền	
						TT_Khac	1-1	String	x	un..255	Thông tin khác	
					TaiKhoan_NopTien		1-1	String	x			
						Ma_NH_TH	1-1	String	x	an7	Mã ngân hàng thụ hưởng	
						Ten_NH_TH	1-1	String	x	un..255	Tên ngân hàng thụ hưởng	
						TaiKhoan_TH	1-1	String	x	an..50	Tài khoản thụ hưởng	
						Ten_TaiKhoan_TH	1-1	String	x	un..255	Tên tài khoản thụ hưởng	
			Error									
				ErrorMessage			1-1	String	x	un..255	Nội dung thông báo của Tổng cục hải quan	
				ErrorNumber			1-1	Number	x	n..5	Mã thông báo của Tổng cục hải quan	
		DigitalSignatures					1-1	String	x	None		
			Signature				1-n	String	x	None	Ký toàn bộ thông điệp theo phương thức Enveloped theo chuẩn xml signature	Lặp lại theo chữ ký của từng bên tham gia (người lập, kế toán trưởng, Tổng cục Hải quan)
				SignedInfo			1-1	String	x	None		
					CanonicalizationMethod		1-1	String	x	an..100	Phương thức chuẩn hoá dữ liệu	
					SignatureMethod		1-1	String	x	an..100	Thuật toán được sử dụng để ký số	
					Reference		1-1	String	x	None		Tổng cục Hải quan ký trên thẻ Doccument; Người lập, kế toán trưởng ký trên thẻ Data
						Transforms	1-1	String	x	None		

www.LuatVietnam

							Transform	1-1	String	x	an..100	Thuật toán được sử dụng để chuyển đổi thông điệp	
						DigestMethod		1-1	String	x	an..100	Thuật toán sử dụng để băm	
						DigestValue		1-1	String	x	an28	Giá trị của hàm băm theo thuật toán sha1 (hoặc sha256)	Base64
				SignatureValue				1-1	String	x	un..500	Chữ ký số trên thông điệp	
				KeyInfo				1-1	String	x	None		
					X509Data			1-1	String	x	None		
						X509IssuerSerial		1-1	String	x	None		
							X509IssuerName	1-1	String	x	un..255	Người được cấp chứng thư số	
							X509SerialNumber	1-1	Number	x	n..40	Số serial của chứng thư số	Bigint
						X509Certificate		1-1	String	x	an..4000	Chứng thư số	Base64

www.LuatVietnam.vn

Chuẩn thông điệp nộp thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác qua Cổng thanh toán điện tử của Tổng cục Hải quan																
STT	Tên thẻ XML										Lặp lại	Kiểu dữ liệu	Bắt buộc	Mô tả dữ liệu	Mô tả	Ghi chú
	1	2	3	4	5	6	7	8	9							
III	**THÔNG ĐIỆP ĐĂNG KÝ THÔNG TIN NỘP THUẾ (DO NNT LẬP TẠI CỔNG THANH TOÁN ĐIỆN TỬ HẢI QUAN)**															
	Mô tả thông điệp: - Chức năng thông điệp: Thông điệp đăng ký thông tin nộp thuế (do NNT lập tại Cổng thanh toán điện tử hải quan) - Thông điệp hỏi: Message Type = 311; - Thông điệp trả lời: Message Type = 200; ErrorCode= 0; - Thông điệp báo lỗi: Message Type = 299; ErrorCode <> 0;															
	Customs										1-1	String	x	None		
		Document									1-1	String	x	None		Có Attribute ID để tham chiếu khi TCHQ ký
			Header								1-1	String	x	None		
				Application_Name							1-1	String	x	un..50	Tên ứng dụng gửi thông tin	**Payment**
				Application_Version							1-1	String	x	an..5	Phiên bản của ứng dụng gửi thông tin	**3.1**
				Sender_Code							1-1	String	x	an..11	Mã của người gửi thông tin	**Tổng cục Hải quan**
				Sender_Name							1-1	String	x	un..255	Tên của người gửi thông tin	
				Message_Version							1-1	String	x	an..10	Phiên bản thông điệp do cơ quan hải quan ban hành	
				Message_Type							1-1	String	x	n..6	Loại thông điệp	
				Message_Name							1-1	String	x	un..255	Tên thông điệp	
				Transaction_Date							1-1	DateTime	x	an19	Ngày tạo giao dịch	
				Transaction_ID							1-1	String	x	an..40	Số tham chiếu của giao dịch	YYYY-MM-DDThh:mm:ss
				Request_ID							1-1	String	x	an..40	Số tham chiếu của giao dịch hỏi	
			Data								1-1	String	x	None		Có Attribute ID để tham chiếu khi NNT ký
				So_HS							1-1	Number	x	n..20	Số hồ sơ do cơ quan hải quan cấp	
				Loai_HS							1-1	Number	x	n1	Loại hồ sơ	1=Khai mới; 2 = khai sửa; 3 = Khai hủy
				Ma_DV							1-1	Number	x	n..14	Mã số thuế của doanh nghiệp	
				Ten_DV							1-1	String	x	un..255	Tên đơn vị XNK	
				DiaChi							1-1	String	x	un..255	Địa chỉ đơn vị XNK	
				ThongTin_NNT							1-1	String	x	None		
					So_CMT						1-1	Number	x	n..10	Số chứng minh thư	
					Ho_Ten						1-1	String	x	un..255	Họ tên	
					NgaySinh						1-1	DateTime	x	an10	Ngày sinh	
					NguyenQuan						1-1	String	x	un..255	Nguyên quán	
					ThongTinLienHe						1-n	String	x	None		

www.LuatVietnam.vn

						So_DT		1-1	String		an..15	Số điện thoại liên hệ	
						Email		1-1	String		an..50	Email liên hệ	
					ChungThuSo			1-1	String	x	None		
						SerialNumber		1-1	String	x	an..40	Serial của chứng thư số	
						Noi_Cap		1-1	String	x	un..255	Đơn vị cấp chứng thư số	
						Ngay_HL		1-1	DateTime	x	an19		
						Ngay_HHL		1-1	DateTime	x	an19		
						PublicKey		1-1	String	x		Public key	Base64
					ThongTinTaiKhoan			1-1	String	x	None		
						Ma_NH_TH		1-1	String	x	an7	Mã ngân hàng thụ hưởng	
						Ten_NH_TH		1-1	String	x	un..255	Tên ngân hàng thụ hưởng	
						TaiKhoan_TH		1-1	String	x	an..50	Tài khoản thụ hưởng	
						Ten_TaiKhoan_TH		1-1	String	x	un..255	Tên tài khoản thụ hưởng	
			Error										
				ErrorMessage				1-1	String	x	un..255	Nội dung thông báo của Tổng cục hải quan	
				ErrorNumber				1-1	Number	x	n..5	Mã thông báo của Tổng cục hải quan	
		DigitalSignatures						1-1	String	x	None		
			Signature					1-n	String	x	None	Ký toàn bộ thông điệp theo phương thức Enveloped theo chuẩn xml signature	Lặp lại theo chữ ký của từng bên tham gia (Chữ ký số của DN, Tổng cục Hải quan)
				SignedInfo				1-1	String	x	None		
					CanonicalizationMethod			1-1	String	x	an..100	Phương thức chuẩn hoá dữ liệu	
					SignatureMethod			1-1	String	x	an..100	Thuật toán được sử dụng để ký số	
					Reference			1-1	String	x	None		Tổng cục Hải quan ký trên thẻ Doccument; Doanh nghiệp ký trên thẻ Data
						Transforms		1-1	String	x	None		
							Transform	1-1	String	x	an..100	Thuật toán được sử dụng để chuyển đổi thông điệp	
						DigestMethod		1-1	String	x	an..100	Thuật toán sử dụng để băm	
						DigestValue		1-1	String	x	an28	Giá trị của hàm băm theo thuật toán sha1 (hoặc sha256)	Base64
				SignatureValue				1-1	String	x	un..500	Chữ ký số trên thông điệp	
				KeyInfo				1-1	String	x	None		
					X509Data			1-1	String	x	None		
						X509IssuerSerial		1-1	String	x	None		

www.LuatVietnam.vn

							X509IssuerName	1-1	String	x	un..255	Người được cấp chứng thư số	
							X509SerialNumber	1-1	Number	x	n..40	Số serial của chứng thư số	Bigint
						X509Certificate		1-1	String	x	an..4000	Chứng thư số	Base64

www.LuatVietnam.vn

Chuẩn thông điệp nộp thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác qua Cổng thanh toán điện tử của Tổng cục Hải quan																
STT	Tên thẻ XML										Lặp lại	Kiểu dữ liệu	Bắt buộc	Mô tả dữ liệu	Mô tả	Ghi chú
	1	2	3	4	5	6	7	8	9							
III	**THÔNG ĐIỆP NHTM THÔNG BÁO CHO TCHQ VỀ VIỆC NNT ĐÃ KÝ ỦY QUYỀN TRÍCH NỢ TÀI KHOẢN** **Mô tả thông điệp:** - Chức năng thông điệp: Thông điệp NHTM thông báo cho TCHQ về việc NNT đã ký ủy quyền - Thông điệp hỏi: Message Type = **312;** - Thông điệp trả lời: Message Type = **313;** ErrorCode= 0; - Thông điệp báo lỗi: Message Type = 299; ErrorCode <> 0;															
	Customs										1-1	String	x	None		
		Document									1-1	String	x	None		
			Header								1-1	String	x	None		
				Application_Name							1-1	String	x	un..50	Tên ứng dụng gửi thông tin	**Payment**
				Application_Version							1-1	String	x	an..5	Phiên bản của ứng dụng gửi thông tin	**3.1**
				Sender_Code							1-1	String	x	an..11	Mã của người gửi thông tin	**Tổng cục Hải quan**
				Sender_Name							1-1	String	x	un..255	Tên của người gửi thông tin	
				Message_Version							1-1	String	x	an..10	Phiên bản thông điệp do cơ quan hải quan ban hành	
				Message_Type							1-1	String	x	n..6	Loại thông điệp	
				Message_Name							1-1	String	x	un..255	Tên thông điệp	
				Transaction_Date							1-1	DateTime	x	an19	Ngày tạo giao dịch	
				Transaction_ID							1-1	String	x	an..40	Số tham chiếu của giao dịch	YYYY-MM-DDThh:mm:ss
				Request_ID							1-1	String	x	an..40	Số tham chiếu của giao dịch hỏi	
			Data								1-1	String	x	None		
				So_HS							1-1	Number	x	n..20	Số hồ sơ do cơ quan hải quan cấp	Không bắt buộc nếu NNT đăng ký mới thông tin tại NHTM
				Loai_HS							1-1	Number	x	n1	Loại hồ sơ	1=Khai mới; 2 = khai sửa; 3 = Khai hủy
				Ma_DV							1-1	Number	x	n..14	Mã số thuế của doanh nghiệp	
				Ten_DV							1-1	String	x	un..255	Tên đơn vị XNK	
				DiaChi							1-1	String	x	un..255	Địa chỉ đơn vị XNK	
				Ngay_HL							1-1	DateTime	x	an10	Ngày hiệu lực	
				ThongTin_NNT							1-1	String	x	None		
					So_CMT						1-1	Number	x	n..10	Số chứng minh thư	
					Ho_Ten						1-1	String	x	un..255	Họ tên	
					NgaySinh						1-1	DateTime	x	an10	Ngày sinh	
					NguyenQuan						1-1	String	x	un..255	Nguyên quán	

www.LuatVietnam.vn

					ThongTinLienHe			1-n	String	x	None		
						So_DT		1-1	String		an..15	Số điện thoại liên hệ	
						Email		1-1	String		an..50	Email liên hệ	
					ChungThuSo			1-1	String	x	None		Không bắt buộc nếu NNT đăng ký thông tin tại NHTM
						SerialNumber		1-1	String	x	an..40	Serial của chứng thư số	
						Noi_Cap		1-1	String	x	un..255	Đơn vị cấp chứng thư số	
						Ngay_HL		1-1	DateTime	x	an19		
						Ngay_HHL		1-1	DateTime	x	an19		
						PublicKey		1-1	String	x		Public key	Base64
					ThongTinTaiKhoan			1-1	String	x	None		
						Ma_NH_TH		1-1	String	x	an7	Mã ngân hàng thụ hưởng	
						Ten_NH_TH		1-1	String	x	un..255	Tên ngân hàng thụ hưởng	
						TaiKhoan_TH		1-1	String	x	an..50	Tài khoản thụ hưởng	
						Ten_TaiKhoan_TH		1-1	String	x	un..255	Tên tài khoản thụ hưởng	
			Error										
				ErrorMessage				1-1	String	x	un..255	Kết quả xử lý	
				ErrorNumber				1-1	Number	x	n..5	Mã kết quả xử lý	
		DigitalSignatures						1-1	String	x	None		
			Signature					1-1	String	x	None	Ký toàn bộ thông điệp thec phương thức Enveloped theo chuẩn xml signature	
				SignedInfo				1-1	String	x	None		
					CanonicalizationMethod			1-1	String	x	an..100	Phương thức chuẩn hoá dữ liệu	
					SignatureMethod			1-1	String	x	an..100	Thuật toán được sử dụng để ký số	
					Reference			1-1	String	x	None		
						Transforms		1-1	String	x	None		
							Transform	1-1	String	x	an..100	Thuật toán được sử dụng để chuyển đổi thông điệp	
						DigestMethod		1-1	String	x	an..100	Thuật toán sử dụng để băm	
						DigestValue		1-1	String	x	an28	Giá trị của hàm băm theo thuật toán sha1 (hoặc sha256)	Base64
				SignatureValue				1-1	String	x	un..500	Chữ ký số trên thông điệp	
				KeyInfo				1-1	String	x	None		
					X509Data			1-1	String	x	None		
						X509IssuerSerial		1-1	String	x	None		
							X509IssuerName	1-1	String	x	un..255	Người được cấp chứng thư số	
							X509SerialNumber	1-1	Number	x	n..40	Số serial của chứng thư số	Bigint
						X509Certificate		1-1	String	x	an..4000	Chứng thư số	Base64

www.LuatVietnam.vn

Chuẩn thông điệp nộp thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác qua Cổng thanh toán điện tử của Tổng cục Hải quan																
STT	Tên thẻ XML										Lặp lại	Kiểu dữ liệu	Bắt buộc	Mô tả dữ liệu	Mô tả	Ghi chú
	1	2	3	4	5	6	7	8	9							
III	**THÔNG ĐIỆP THÔNG BÁO CHO NHTM VỀ VIỆC ĐÃ NHẬN ĐƯỢC THÔNG TIN ĐĂNG KÝ ỦY QUYỀN CỦA DN TẠI NHTM** **Mô tả thông điệp:** - Chức năng thông điệp: Thông điệp TCHQ thông báo cho NHTM về việc đã nhận được thông tin đăng ký ủy quyền của DN tại NHTM - Thông điệp hỏi: Message Type = **313;** - Thông điệp trả lời: Message Type = **312;** ErrorCode= 0; - Thông điệp báo lỗi: Message Type = 299; ErrorCode <> 0;															
	Customs										1-1	String	x	None		
		Document									1-1	String	x	None		Có Attribute ID để tham chiếu khi TCHQ ký
			Header								1-1	String	x	None		
				Application_Name							1-1	String	x	un..50	Tên ứng dụng gửi thông tin	**Payment**
				Application_Version							1-1	String	x	an..5	Phiên bản của ứng dụng gửi thông tin	**3.1**
				Sender_Code							1-1	String	x	an..11	Mã của người gửi thông tin	**Tổng cục Hải quan**
				Sender_Name							1-1	String	x	un..255	Tên của người gửi thông tin	
				Message_Version							1-1	String	x	an..10	Phiên bản thông điệp do cơ quan hải quan ban hành	
				Message_Type							1-1	String	x	n..6	Loại thông điệp	
				Message_Name							1-1	String	x	un..255	Tên thông điệp	
				Transaction_Date							1-1	DateTime	x	an19	Ngày tạo giao dịch	YYYY-MM-DDThh:mm:ss
				Transaction_ID							1-1	String	x	an..40	Số tham chiếu của giao dịch	
				Request_ID							1-1	String	x	an..40	Số tham chiếu của giao dịch hỏi	
			Data								1-1	String	x	None		Có Attribute ID để tham chiếu khi NNT ký
				So_HS							1-1	Number	x	n..20	Số hồ sơ do cơ quan hải quan cấp	
			Error													
				ErrorMessage							1-1	String	x	un..255	Nội dung thông báo của Tổng cục hải quan	
				ErrorNumber							1-1	Number	x	n..5	Mã thông báo của Tổng cục hải quan	
		DigitalSignatures									1-1	String	x	None		
			Signature								1-n	String	x	None	Ký toàn bộ thông điệp theo phương thức Enveloped theo chuẩn xml signature	Lặp lại theo chữ ký của từng bên tham gia (Chữ ký số của DN, Tổng cục Hải quan)

www.LuatVietnam.vn

				SignedInfo				1-1	String	x	None	
					CanonicalizationMethod			1-1	String	x	an..100	Phương thức chuẩn hoá dữ liệu
					SignatureMethod			1-1	String	x	an..100	Thuật toán được sử dụng để ký số
					Reference			1-1	String	x	None	Tổng cục Hải quan ký trên thẻ Doccument; Doanh nghiệp ký trên thẻ Data
						Transforms		1-1	String	x	None	
							Transform	1-1	String	x	an..100	Thuật toán được sử dụng để chuyển đổi thông điệp
						DigestMethod		1-1	String	x	an..100	Thuật toán sử dụng để băm
						DigestValue		1-1	String	x	an28	Giá trị của hàm băm theo thuật toán sha1 (hoặc sha256)
				SignatureValue				1-1	String	x	un..500	Chữ ký số trên thông điệp
				KeyInfo				1-1	String	x	None	
					X509Data			1-1	String	x	None	
						X509IssuerSerial		1-1	String	x	None	
							X509IssuerName	1-1	String	x	un..255	Người được cấp chứng thư số
							X509SerialNumber	1-1	Number	x	n..40	Số serial của chứng thư số
						X509Certificate		1-1	String	x	an..4000	Chứng thư số

www.LuatVietnam.vn

Chuẩn thông điệp phản hồi thông tin từ Cổng thanh toán điện tử của Tổng cục Hải quan															
STT	Tên thẻ XML										Lặp lại	Kiểu dữ liệu	Bắt buộc	Mô tả dữ liệu	Mô tả	Ghi chú
	1	2	3	4	5	6	7	8	9							
IV	**THÔNG ĐIỆP NHTM GỬI TCHQ THÔNG BÁO KẾT QUẢ XỬ LÝ** **Mô tả thông điệp:** - Chức năng thông điệp: Thông điệp NHTM gửi TCHQ thông báo kết quả xử lý yêu cầu của NNT - Thông điệp hỏi: Message Type = 213; - Thông điệp trả lời: Message Type = 299, ErrorCode <> 0; MessageType = 200, ErrorCode = 0.														
	Customs										1-1	String	x	None		
		Header									1-1	String	x	None		
			Application_Name								1-1	String	x	un..50	Tên ứng dụng gửi thông tin	**Payment**
			Application_Version								1-1	String	x	an..5	Phiên bản của ứng dụng gửi thông tin	**3.1**
			Sender_Code								1-1	String	x	an..11	Mã của người gửi thông tin	
			Sender_Name								1-1	String	x	un..255	Tên của người gửi thông tin	
			Message_Version								1-1	String	x	an..10	Phiên bản thông điệp do cơ quan hải quan ban hành	
			Message_Type								1-1	String	x	n..6	Loại thông điệp	
			Message_Name								1-1	String	x	un..255	Tên thông điệp	
			Transaction_Date								1-1	DateTime	x	an19	Ngày tạo giao dịch	YYYY-MM-DDThh:mm:ss
			Transaction_ID								1-1	String	x	an..40	Số tham chiếu của giao dịch	
			Request_ID								1-1	String	x	an..40	Số tham chiếu của giao dịch hỏi	
		Data									1-1	String	x	None		
			Loai_TD_TraLoi								1-1	Number	x	n2	Loại thông điệp trả lời	Trả lời cho yêu cầu: - TĐ Nộp thuế (304) - TĐ Nộp phí bộ ngành (305) - TĐ đăng ký thông tin ủy quyền trích nợ
			Ma_KQ_XL								1-1	Number	x	n1	Mã kết quả xử lý	1 = Chấp nhận; 2 = Không chấp nhận
			NoiDung_XL								1-1	String	x	un..4000	Nội dung hướng dẫn thực hiện	Hướng dẫn thực hiện
		Error									1-1	String	x	None		
			ErrorMessage								1-1	String	x	un..255	Nội dung thông báo lỗi của NHTM	
			ErrorNumber								1-1	Number	x	n..5	Mã thông báo lỗi của NHTM	
		Signature									1-1	String	x	None	Ký toàn bộ thông điệp theo phương thức Enveloped theo chuẩn xml signature	
			SignedInfo								1-1	String	x	None		
				CanonicalizationMethod							1-1	String	x	an..100	Phương thức chuẩn hoá dữ liệu	
				SignatureMethod							1-1	String	x	an..100	Thuật toán được sử dụng để ký số	

www.LuatVietnam.vn

				Reference				1-1	String	x	None		
					Transforms			1-1	String	x	None		
						Transform		1-1	String	x	an..100	Thuật toán được sử dụng để chuyển đổi thông điệp	
					DigestMethod			1-1	String	x	an..100	Thuật toán sử dụng để băm	
					DigestValue			1-1	String	x	an28	Giá trị của hàm băm theo thuật toán sha1 (hoặc sha256)	Base64
			SignatureValue					1-1	String	x	un..500	Chữ ký số trên thông điệp	
			KeyInfo					1-1	String	x	None		
				X509Data				1-1	String	x	None		
					X509IssuerSerial			1-1	String	x	None		
						X509IssuerName		1-1	String	x	un..255	Người được cấp chứng thư số	
						X509SerialNumber		1-1	Number	x	n..40	Số serial của chứng thư số	Bigint
					X509Certificate			1-1	String	x	an..4000	Chứng thư số	Base64

www.LuatVietnam.vn

STT	Tên thẻ XML	Lặp lại	Kiểu dữ liệu	Bắt buộc	Mô tả dữ liệu	Mô tả	Ghi chú
I	**THÔNG ĐIỆP GỬI YÊU CẦU ĐỐI CHIẾU DANH SÁCH CÁC YÊU CẦU ĐƯỢC GỬI TỪ CỔNG THANH TOÁN ĐIỆN TỬ HẢI QUAN ĐỐI VỚI GIAO DỊCH THANH TOÁN THUẾ** **Mô tả thông điệp:** - Chức năng thông điệp: Thông điệp đối chiếu danh sách các yêu cầu được gửi từ Cổng thanh toán điện tử hải quan đối với giao dịch thanh toán thuế - Thông điệp hỏi: Message Type = 807; - Thông điệp trả lời: Message Type = 200; ErrorCode= 0; - Thông điệp báo lỗi: Message Type = 299; ErrorCode <> 0;;						
	Customs	1-1	String	x	None		
	Header	1-1	String	x	None		
	Application_Name	1-1	String	x	un..50	Tên ứng dụng gửi thông tin	**Payment**
	Application_Version	1-1	String	x	an..5	Phiên bản của ứng dụng gửi thông tin	**3.1**
	Sender_Code	1-1	String	x	an..11	Mã của người gửi thông tin	**Tổng cục Hải quan**
	Sender_Name	1-1	String	x	un..255	Tên của người gửi thông tin	
	Message_Version	1-1	String	x	an..10	Phiên bản thông điệp do cơ quan hải quan ban hành	
	Message_Type	1-1	String	x	n..6	Loại thông điệp	
	Message_Name	1-1	String	x	un..255	Tên thông điệp	
	Transaction_Date	1-1	DateTime	x	an19	Ngày tạo giao dịch	
	Transaction_ID	1-1	String	x	an..40	Số tham chiếu của giao dịch	YYYY-MM-DDThh:mm:ss
	Request_ID	1-1	String	x	an..40	Số tham chiếu của giao dịch hỏi	
	Data	1-1	String	x	None		
	Ma_NH_DC	1-1	String	x	An..11	Mã ngân hàng đối chiếu (hội sở)	
	Ngay_DC	1-1	Date	x	An10	Ngày đối chiếu	
	Transactions	1-n	None	x			
	Transaction_ID	1-1	String	x	an..40	Số tham chiếu của giao dịch	
	ThongTinChungTu	1-1	String	x	None		
	NgayLap_CT	1-1	DateTime	x	an10	Ngày lập chứng từ	
	NgayTruyen_CT	1-1	DateTime	x	an19	Ngày truyền chứng từ	
	Ma_DV	1-1	String	x	n..14	Mã đơn vị XNK	
	Ma_Chuong	1-1	Number	x	n3	Mã chương ngân sách của đơn vị XNK	
	Ten_DV	1-1	String	x	un..255	Tên đơn vị XNK	
	Ma_KB	1-1	String	x	an..5	Mã kho bạc	
	Ten_KB	1-1	String	x	un..255	Tên KB nơi HQ mở tài khoản	
	TKKB	1-1	String	x	an..15	Tài khoản kho bạc	
	Ma_NTK	1-1	Number	x	n1	Mã nhóm tài khoản	
	Ma_HQ_PH	1-1	String	x	an..6	Mã hải quan phát hành	

www.LuatVietnam

						Ma_HQ_CQT	1-1	String	x	n7	Mã quan hệ ngân sách của đơn vị HQ phát hành chứng từ	
						KyHieu_CT	1-1	String	x	An..10	Ký hiệu chứng từ	
						So_CT	1-1	String	x	An..10	Số chứng từ	
						Loai_CT	1-1	Number	x	n2	Loại chứng từ	
						Ngay_BN	1-1	Date	x	An10	Ngày báo nợ	
						Ngay_CT	1-1	Date	x	An10	Ngày chứng từ	
						Ma_NT	1-1	String	x	A3		
						Ty_Gia	1-1	Number	x	n..20,4		
						SoTien_TO	1-1	Number	x	n..20,4	Tổng số tiền	
						DienGiai	1-1	String	x	un..255	Diễn giải	
						GNT_CT	1-n	None	x			
						ID_HS	1-1	Number	x	n..15	Số định danh hồ sơ	
						TTButToan	1-1	Number	x	n..5	Thứ tự bút toán (Tăng theo tờ khai hải quan trên giấy nộp tiền)	
						Ma_HQ	1-1	String	x	An..6	Mã hải quan mở tờ khai	
						Ma_LH	1-1	String	x	An..5	Mã loại hình	
						Nam_DK	1-1	Number	x	n4	Năm đăng ký tờ khai	
						So_TK	1-1	String	x	An..15	Số tờ khai hải quan	
						Ma_LT	1-1	Number	x	n..2	Mã loại tiền	
						ToKhai_CT	1-n	None	x			
							Ma_ST	1-1	String	x	n..2	Mã sắc thuế
							NDKT	1-1	String	x	An..4	Nội dung kinh tế
							SoTien_NT	1-1	Number	x	n..20,4	
							SoTien_VND	1-1	Number	x	n..20,4	Số tiền
					ThongTinGiaoDich			1-1	None	x		
						NguoiNopTien		1-1	None	x		
						Ma_ST		1-1	String		n..14	Mã số thuế	Mã số thuế của người nộp tiền (cá nhân hoặc doanh nghiệp)
						So_CMT		1-1	String	x	n..10	Số Chứng minh thư	
						Ten_NNT		1-1	String	x	un..255	Tên người nộp tiền	Tên người nộp tiền hoặc kế toán trưởng
						DiaChi		1-1	String	x	un..255	Địa chỉ người nộp tiền	
						TT_Khac		1-1	String	x	un..255	Thông tin khác	
						TaiKhoan_NopTien		1-1	String	x			
						Ma_NH_TH		1-1	String	x	an7	Mã ngân hàng thụ hưởng	
						Ten_NH_TH		1-1	String	x	un..255	Tên ngân hàng thụ hưởng	
						TaiKhoan_TH		1-1	String	x	an..50	Tài khoản thụ hưởng	

						Ten_TaiKhoan_TH	1-1	String	x	un..255	Tên tài khoản thụ hưởng	
			Error									
				ErrorMessage			1-1	String	x	un..255	Nội dung thông báo của Tổng cục hải quan	
				ErrorNumber			1-1	Number	x	n..5	Mã thông báo của Tổng cục hải quan	
		DigitalSignatures					1-1	String	x	None		
			Signature				1-1	String	x	None	Ký toàn bộ thông điệp theo phương thức Enveloped theo chuẩn xml signature	
				SignedInfo			1-1	String	x	None		
					CanonicalizationMethod		1-1	String	x	an..100	Phương thức chuẩn hoá dữ liệu	
					SignatureMethod		1-1	String	x	an..100	Thuật toán được sử dụng để ký số	
					Reference		1-1	String	x	None		
						Transforms	1-1	String	x	None		
						Transform	1-1	String	x	an..100	Thuật toán được sử dụng để chuyển đổi thông điệp	
						DigestMethod	1-1	String	x	an..100	Thuật toán sử dụng để băm	
						DigestValue	1-1	String	x	an28	Giá trị của hàm băm theo thuật toán sha1 (hoặc sha256)	Base64
				SignatureValue			1-1	String	x	un..500	Chữ ký số trên thông điệp	
				KeyInfo			1-1	String	x	None		
					X509Data		1-1	String	x	None		
						X509IssuerSerial	1-1	String	x	None		
						X509IssuerName	1-1	String	x	un..255	Người được cấp chứng thư số	
						X509SerialNumber	1-1	Number	x	n..40	Số serial của chứng thư số	Bigint
						X509Certificate	1-1	String	x	an..4000	Chứng thư số	Base64

www.LuatVietnam.vn

Chuẩn thông điệp đối chiếu thanh toán thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác qua Cổng thanh toán điện tử của Tổng cục Hải quan

STT	Tên thẻ XML	Lặp lại	Kiểu dữ liệu	Bắt buộc	Mô tả dữ liệu	Mô tả	Ghi chú
	1 2 3 4 5 6 7 8 9						
I	**THÔNG ĐIỆP TRẢ LỜI KẾT QUẢ ĐỐI CHIẾU DANH SÁCH CÁC YÊU CẦU ĐƯỢC GỬI TỪ CỔNG THANH TOÁN ĐIỆN TỬ HẢI QUAN ĐỐI VỚI GIAO DỊCH THANH TOÁN THUẾ** **Mô tả thông điệp:** - Chức năng thông điệp: Thông điệp trả lời kết quả đối chiếu danh sách các yêu cầu được gửi từ Cổng thanh toán điện tử hải quan đối với giao dịch thanh toán thuế - Thông điệp hỏi: Message Type = 857; - Thông điệp trả lời: Message Type = 200; ErrorCode= 0; - Thông điệp báo lỗi: Message Type = 299; ErrorCode <> 0;;						
	Customs	1-1	String	x	None		
	Header	1-1	String	x	None		
	Application_Name	1-1	String	x	un..50	Tên ứng dụng gửi thông tin	**Payment**
	Application_Version	1-1	String	x	an..5	Phiên bản của ứng dụng gửi thông tin	**3.1**
	Sender_Code	1-1	String	x	an..11	Mã của người gửi thông tin	**Tổng cục Hải quan**
	Sender_Name	1-1	String	x	un..255	Tên của người gửi thông tin	
	Message_Version	1-1	String	x	an..10	Phiên bản thông điệp do cơ quan hải quan ban hành	
	Message_Type	1-1	String	x	n..6	Loại thông điệp	
	Message_Name	1-1	String	x	un..255	Tên thông điệp	
	Transaction_Date	1-1	DateTime	x	an19	Ngày tạo giao dịch	
	Transaction_ID	1-1	String	x	an..40	Số tham chiếu của giao dịch	YYYY-MM-DDThh:mm:ss
	Request_ID	1-1	String	x	an..40	Số tham chiếu của giao dịch hỏi	
	Data	1-1	String	x	None		
	Ma_NH_DC	1-1	String	x	An..11	Mã ngân hàng đối chiếu (hội sở)	
	Ngay_DC	1-1	Date	x	An10	Ngày đối chiếu	
	Transactions	1-n	None	x			
	Transaction_ID	1-1	String	x	an..40	Số tham chiếu của giao dịch	
	ThongTinChungTu	1-1	String	x	None		
	NgayLap_CT	1-1	DateTime	x	an10	Ngày lập chứng từ	
	NgayTruyen_CT	1-1	DateTime	x	an19	Ngày truyền chứng từ	
	Ma_DV	1-1	String	x	n..14	Mã đơn vị XNK	
	Ma_Chuong	1-1	Number	x	n3	Mã chương ngân sách của đơn vị XNK	
	Ten_DV	1-1	String	x	un..255	Tên đơn vị XNK	
	Ma_KB	1-1	String	x	an..5	Mã kho bạc	
	Ten_KB	1-1	String	x	un..255	Tên KB nơi HQ mở tài khoản	
	TKKB	1-1	String	x	an..15	Tài khoản kho bạc	

					Ma_NTK	1-1	Number	x	n1	Mã nhóm tài khoản	
					Ma_HQ_PH	1-1	String	x	an..6	Mã hải quan phát hành	
					Ma_HQ_CQT	1-1	String	x	n7	Mã quan hệ ngân sách của đơn vị HQ phát hành chứng từ	
					KyHieu_CT	1-1	String	x	An..10	Ký hiệu chứng từ	
					So_CT	1-1	String	x	An..10	Số chứng từ	
					Loai_CT	1-1	Number	x	n2	Loại chứng từ	
					Ngay_BN	1-1	Date	x	An10	Ngày báo nợ	
					Ngay_CT	1-1	Date	x	An10	Ngày chứng từ	
					Ma_NT	1-1	String	x	A3		
					Ty_Gia	1-1	Number	x	n..20,4		
					SoTien_TO	1-1	Number	x	n..20,4	Tổng số tiền	
					DienGiai	1-1	String	x	un..255	Diễn giải	
					GNT_CT	1-n	None	x			
					ID_HS	1-1	Number	x	n..15	Số định danh hồ sơ	
					TTButToan	1-1	Number	x	n..5	Thứ tự bút toán (Tăng theo tờ khai hải quan trên giấy nộp tiền)	
					Ma_HQ	1-1	String	x	An..6	Mã hải quan mở tờ khai	
					Ma_LH	1-1	String	x	An..5	Mã loại hình	
					Nam_DK	1-1	Number	x	n4	Năm đăng ký tờ khai	
					So_TK	1-1	String	x	An..15	Số tờ khai hải quan	
					Ma_LT	1-1	Number	x	n..2	Mã loại tiền	
					ToKhai_CT	1-n	None	x			
					Ma_ST	1-1	String	x	n..2	Mã sắc thuế	
					NDKT	1-1	String	x	An..4	Nội dung kinh tế	
					SoTien_NT	1-1	Number	x	n..20,4		
					SoTien_VND	1-1	Number	x	n..20,4	Số tiền	
				ThongTinGiaoDich		1-1	None	x			
					NguoiNopTien	1-1	None	x			
					Ma_ST	1-1	String		n..14	Mã số thuế	Mã số thuế của người nộp tiền (cá nhân hoặc doanh nghiệp)
					So_CMT	1-1	String	x	n..10	Số Chứng minh thư	
					Ten_NNT	1-1	String	x	un..255	Tên người nộp tiền	Tên người nộp tiền hoặc kế toán trưởng
					DiaChi	1-1	String	x	un..255	Địa chỉ người nộp tiền	
					TT_Khac	1-1	String	x	un..255	Thông tin khác	
					TaiKhoan_NopTien	1-1	String	x			
					Ma_NH_TH	1-1	String	x	an7	Mã ngân hàng thụ hưởng	

						Ten_NH_TH	1-1	String	x	un..255	Tên ngân hàng thụ hưởng	
						TaiKhoan_TH	1-1	String	x	an..50	Tài khoản thụ hưởng	
						Ten_TaiKhoan_TH	1-1	String	x	un..255	Tên tài khoản thụ hưởng	
				KQ_DC			1-1	String	x	un..255	Kết quả đối chiếu	
			Error									
				ErrorMessage			1-1	String	x	un..255	Nội dung thông báo của Tổng cục hải quan	
				ErrorNumber			1-1	Number	x	n..5	Mã thông báo của Tổng cục hải quan	
		DigitalSignatures					1-1	String	x	None		
			Signature				1-1	String	x	None	Ký toàn bộ thông điệp theo phương thức Enveloped theo chuẩn xml signature	
				SignedInfo			1-1	String	x	None		
					CanonicalizationMethod		1-1	String	x	an..100	Phương thức chuẩn hoá dữ liệu	
					SignatureMethod		1-1	String	x	an..100	Thuật toán được sử dụng để ký số	
					Reference		1-1	String	x	None		
						Transforms	1-1	String	x	None		
						Transform	1-1	String	x	an..100	Thuật toán được sử dụng để chuyển đổi thông điệp	
						DigestMethod	1-1	String	x	an..100	Thuật toán sử dụng để băm	
						DigestValue	1-1	String	x	an28	Giá trị của hàm băm theo thuật toán sha1 (hoặc sha256)	Base64
				SignatureValue			1-1	String	x	un..500	Chữ ký số trên thông điệp	
				KeyInfo			1-1	String	x	None		
					X509Data		1-1	String	x	None		
						X509IssuerSerial	1-1	String	x	None		
						X509IssuerName	1-1	String	x	un..255	Người được cấp chứng thư số	
						X509SerialNumber	1-1	Number	x	n..40	Số serial của chứng thư số	Bigint
						X509Certificate	1-1	String	x	an..4000	Chứng thư số	Base64

www.LuatVietnam.vn

Chuẩn thông điệp đối chiếu thanh toán thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác qua Cổng thanh toán điện tử của Tổng cục Hải quan

STT	Tên thẻ XML	Lặp lại	Kiểu dữ liệu	Bắt buộc	Mô tả dữ liệu	Mô tả	Ghi chú
	1 2 3 4 5 6 7 8 9						
I	**THÔNG ĐIỆP GỬI YÊU CẦU ĐỐI CHIẾU DANH SÁCH CÁC YÊU CẦU ĐƯỢC GỬI TỪ CỔNG THANH TOÁN ĐIỆN TỬ HẢI QUAN ĐỐI VỚI GIAO DỊCH THANH TOÁN LỆ PHÍ BỘ NGÀNH** **Mô tả thông điệp:** - Chức năng thông điệp: Thông điệp gửi yêu cầu đối chiếu danh sách các yêu cầu được gửi từ Cổng thanh toán điện tử hải quan đối với giao dịch thanh toán lệ phí bộ ngành - Thông điệp hỏi: Message Type = 808; - Thông điệp trả lời: Message Type = 200; ErrorCode= 0; - Thông điệp báo lỗi: Message Type = 299; ErrorCode <> 0;;						
	Customs	1-1	String	x	None		
	Header	1-1	String	x	None		
	Application_Name	1-1	String	x	un..50	Tên ứng dụng gửi thông tin	**Payment**
	Application_Version	1-1	String	x	an..5	Phiên bản của ứng dụng gửi thông tin	**3.1**
	Sender_Code	1-1	String	x	an..11	Mã của người gửi thông tin	**Tổng cục Hải quan**
	Sender_Name	1-1	String	x	un..255	Tên của người gửi thông tin	
	Message_Version	1-1	String	x	an..10	Phiên bản thông điệp do cơ quan hải quan ban hành	
	Message_Type	1-1	String	x	n..6	Loại thông điệp	
	Message_Name	1-1	String	x	un..255	Tên thông điệp	
	Transaction_Date	1-1	DateTime	x	an19	Ngày tạo giao dịch	YYYY-MM-DDThh:mm:ss
	Transaction_ID	1-1	String	x	an..40	Số tham chiếu của giao dịch	
	Request_ID	1-1	String	x	an..40	Số tham chiếu của giao dịch hỏi	
	Data	1-1	String	x	None		
	Ma_NH_DC	1-1	String	x	An..11	Mã ngân hàng đối chiếu (hội sở)	
	Ngay_DC	1-1	Date	x	An10	Ngày đối chiếu	
	Transactions	1-n	None	x			
	Transaction_ID	1-1	String	x	an..40	Số tham chiếu của giao dịch	
	ThongTinChungTu	1-1	String	x	None		
	So_HS	1-1	Number	x	n..15	Số hồ sơ	
	Ma_DVQL	1-1	String	x	An..10	Mã đơn vị quản lý	Danh mục
	Ten_DVQL	1-1	String	x	un..100	Tên đơn vị quản lý	
	KyHieu_CT	1-1	String	x	An..10	Ký hiệu chứng từ	
	So_CT	1-1	String	x	An..10	Số chứng từ	
	Nam_CT	1-1	Number	x	n4	Năm chứng từ	
	ThongTin_NopTien	1-1	None	x		Thông tin nộp tiền	
	Ma_NT	1-1	String	x	A3	Mã nguyên tệ	

www.LuatVietnam.vn

							TyGia	1-1	Number	x	n..20,4	Tỷ giá	
							TongTien_NT	1-1	Number	x	n..20,4	Tổng tiền nguyên tệ	
							TongTien_VND	1-1	Number	x	n..20,4	Tổng tiền VNĐ	
						ChiTiet_CT		1-1	**None**	x		Chi tiết chứng từ	
							STT	1-1	Number	x	n..4	Số thứ tự	
							NDKT	1-1	String	x	an..6	Nội dung kinh tế	
							Ten_NDKT	1-1	String	x	un..100	Tên nội dung kinh tế	
							SoTien_NT	1-1	Number	x	n..20,4	Số tiền nguyên tệ	
							SoTien_VND	1-1	Number	x	n..20,4	Số tiền VNĐ	
							GhiChu	1-1	String	x	un..255	Ghi chú	
				ThongTinGiaoDich									
					NguoiNopTien			1-1	None	x			
							Ma_ST	1-1	String		n..14	Mã số thuế	Mã số thuế của người nộp tiền (cá nhân hoặc doanh nghiệp)
							So_CMT	1-1	String	x	n..10	Số Chứng minh thư	
							Ten_NNT	1-1	String	x	un..255	Tên người nộp tiền	Tên người nộp tiền hoặc kế toán trưởng
							DiaChi	1-1	String	x	un..255	Địa chỉ người nộp tiền	
							TT_Khac	1-1	String	x	un..255	Thông tin khác	
					TaiKhoan_NopTien			1-1	String	x			
							Ma_NH_TH	1-1	String	x	an7	Mã ngân hàng thụ hưởng	
							Ten_NH_TH	1-1	String	x	un..255	Tên ngân hàng thụ hưởng	
							TaiKhoan_TH	1-1	String	x	an..50	Tài khoản thụ hưởng	
							Ten_TaiKhoan_TH	1-1	String	x	un..255	Tên tài khoản thụ hưởng	
			Error										
				ErrorMessage				1-1	String	x	un..255	Nội dung thông báo của Tổng cục hải quan	
				ErrorNumber				1-1	Number	x	n..5	Mã thông báo của Tổng cục hải quan	
		DigitalSignatures						1-1	String	x	None		
			Signature					1-1	String	x	None	Ký toàn bộ thông điệp theo phương thức Enveloped theo chuẩn xml signature	
				SignedInfo				1-1	String	x	None		
					CanonicalizationMethod			1-1	String	x	an..100	Phương thức chuẩn hoá dữ liệu	
					SignatureMethod			1-1	String	x	an..100	Thuật toán được sử dụng để ký số	
					Reference			1-1	String	x	None		
						Transforms		1-1	String	x	None		
							Transform	1-1	String	x	an..100	Thuật toán được sử dụng để chuyển đổi thông điệp	

www.LuatVietnam.vn

						DigestMethod	1-1	String	x	an..100	Thuật toán sử dụng để băm	
						DigestValue	1-1	String	x	an28	Giá trị của hàm băm theo thuật toán sha1 (hoặc sha256)	Base64
				SignatureValue			1-1	String	x	un..500	Chữ ký số trên thông điệp	
				KeyInfo			1-1	String	x	None		
					X509Data		1-1	String	x	None		
						X509IssuerSerial	1-1	String	x	None		
						X509IssuerName	1-1	String	x	un..255	Người được cấp chứng thư số	
						X509SerialNumber	1-1	Number	x	n..40	Số serial của chứng thư số	Bigint
						X509Certificate	1-1	String	x	an..4000	Chứng thư số	Base64

www.LuatVietnam.vn

STT	Tên thẻ XML	Lặp lại	Kiểu dữ liệu	Bắt buộc	Mô tả dữ liệu	Mô tả	Ghi chú
	1 2 3 4 5 6 7 8 9						
I	**THÔNG ĐIỆP TRẢ LỜI KẾT QUẢ ĐỐI CHIẾU DANH SÁCH CÁC YÊU CẦU ĐƯỢC GỬI TỪ CỔNG THANH TOÁN ĐIỆN TỬ HẢI QUAN ĐỐI VỚI GIAO DỊCH THANH TOÁN LỆ PHÍ BỘ NGÀNH** **Mô tả thông điệp:** - Chức năng thông điệp: Thông điệp trả lời kết quả đối chiếu danh sách các yêu cầu được gửi từ Cổng thanh toán điện tử hải quan đối với giao dịch thanh toán lệ phí bộ ngành - Thông điệp hỏi: Message Type = 858; - Thông điệp trả lời: Message Type = 200; ErrorCode= 0; - Thông điệp báo lỗi: Message Type = 299; ErrorCode <> 0;;						
	Customs	1-1	String	x	None		
	Header	1-1	String	x	None		
	Application_Name	1-1	String	x	un..50	Tên ứng dụng gửi thông tin	**Payment**
	Application_Version	1-1	String	x	an..5	Phiên bản của ứng dụng gửi thông tin	**3.1**
	Sender_Code	1-1	String	x	an..11	Mã của người gửi thông tin	**Tổng cục Hải quan**
	Sender_Name	1-1	String	x	un..255	Tên của người gửi thông tin	
	Message_Version	1-1	String	x	an..10	Phiên bản thông điệp do cơ quan hải quan ban hành	
	Message_Type	1-1	String	x	n..6	Loại thông điệp	
	Message_Name	1-1	String	x	un..255	Tên thông điệp	
	Transaction_Date	1-1	DateTime	x	an19	Ngày tạo giao dịch	YYYY-MM-DDThh:mm:ss
	Transaction_ID	1-1	String	x	an..40	Số tham chiếu của giao dịch	
	Request_ID	1-1	String	x	an..40	Số tham chiếu của giao dịch hỏi	
	Data	1-1	String	x	None		
	Ma_NH_DC	1-1	String	x	An..11	Mã ngân hàng đối chiếu (hội sở)	
	Ngay_DC	1-1	Date	x	An10	Ngày đối chiếu	
	Transactions	1-n	None	x			
	Transaction_ID	1-1	String	x	an..40	Số tham chiếu của giao dịch	
	ThongTinChungTu	1-1	String	x	None		
	So_HS	1-1	Number	x	n..15	Số hồ sơ	
	Ma_DVQL	1-1	String	x	An..10	Mã đơn vị quản lý	Danh mục
	Ten_DVQL	1-1	String	x	un..100	Tên đơn vị quản lý	
	KyHieu_CT	1-1	String	x	An..10	Ký hiệu chứng từ	
	So_CT	1-1	String	x	An..10	Số chứng từ	
	Nam_CT	1-1	Number	x	n4	Năm chứng từ	
	ThongTin_NopTien	1-1	**None**	x		Thông tin nộp tiền	
	Ma_NT	1-1	String	x	A3	Mã nguyên tệ	
	TyGia	1-1	Number	x	n..20,4	Tỷ giá	

www.LuatVietnam.vn

						TongTien_NT		1-1	Number	x	n..20,4	Tổng tiền nguyên tệ	
						TongTien_VND		1-1	Number	x	n..20,4	Tổng tiền VNĐ	
					ChiTiet_CT			1-1	**None**	x		Chi tiết chứng từ	
						STT		1-1	Number	x	n..4	Số thứ tự	
						NDKT		1-1	String	x	an..6	Nội dung kinh tế	
						Ten_NDKT		1-1	String	x	un..100	Tên nội dung kinh tế	
						SoTien_NT		1-1	Number	x	n..20,4	Số tiền nguyên tệ	
						SoTien_VND		1-1	Number	x	n..20,4	Số tiền VNĐ	
						GhiChu		1-1	String	x	un..255	Ghi chú	
				ThongTinGiaoDich									
					NguoiNopTien			1-1	None	x			
						Ma_ST		1-1	String		n..14	Mã số thuế	Mã số thuế của người nộp tiền (cá nhân hoặc doanh nghiệp)
						So_CMT		1-1	String	x	n..10	Số Chứng minh thư	
						Ten_NNT		1-1	String	x	un..255	Tên người nộp tiền	Tên người nộp tiền hoặc kế toán trưởng
						DiaChi		1-1	String	x	un..255	Địa chỉ người nộp tiền	
						TT_Khac		1-1	String	x	un..255	Thông tin khác	
					TaiKhoan_NopTien			1-1	String	x			
						Ma_NH_TH		1-1	String	x	an7	Mã ngân hàng thụ hưởng	
						Ten_NH_TH		1-1	String	x	un..255	Tên ngân hàng thụ hưởng	
						TaiKhoan_TH		1-1	String	x	an..50	Tài khoản thụ hưởng	
						Ten_TaiKhoan_TH		1-1	String	x	un..255	Tên tài khoản thụ hưởng	
					KQ_DC			1-1	String	x	un..255	Kết quả đối chiếu	
				Error									
					ErrorMessage			1-1	String	x	un..255	Nội dung thông báo của Tổng cục hải quan	
					ErrorNumber			1-1	Number	x	n..5	Mã thông báo của Tổng cục hải quan	
			DigitalSignatures					1-1	String	x	None		
				Signature				1-1	String	x	None	Ký toàn bộ thông điệp theo phương thức Enveloped theo chuẩn xml signature	
					SignedInfo			1-1	String	x	None		
						CanonicalizationMethod		1-1	String	x	an..100	Phương thức chuẩn hoá dữ liệu	
						SignatureMethod		1-1	String	x	an..100	Thuật toán được sử dụng để ký số	
						Reference		1-1	String	x	None		
							Transforms	1-1	String	x	None		
							Transform	1-1	String	x	an..100	Thuật toán được sử dụng để chuyển đổi thông điệp	

						DigestMethod	1-1	String	x	an..100	Thuật toán sử dụng để băm	
						DigestValue	1-1	String	x	an28	Giá trị của hàm băm theo thuật toán sha1 (hoặc sha256)	Base64
				SignatureValue			1-1	String	x	un..500	Chữ ký số trên thông điệp	
				KeyInfo			1-1	String	x	None		
					X509Data		1-1	String	x	None		
						X509IssuerSerial	1-1	String	x	None		
						X509IssuerName	1-1	String	x	un..255	Người được cấp chứng thư số	
						X509SerialNumber	1-1	Number	x	n..40	Số serial của chứng thư số	Bigint
						X509Certificate	1-1	String	x	an..4000	Chứng thư số	Base64

www.LuatVietnam.vn

STT	Tên thẻ XML	Lặp lại	Kiểu dữ liệu	Bắt buộc	Mô tả dữ liệu	Mô tả	Ghi chú
V	**THÔNG ĐIỆP TRẢ LỜI KẾT QUẢ TRA CỨU THÔNG TIN TỜ KHAI XUẤT KHẨU** **Mô tả thông điệp:** - Tên thông điệp: - Thông điệp hỏi: Message Type = 105; - Thông điệp trả lời: Message Type = 205; ErrorCode= 0; - Thông điệp báo lỗi: Message Type = 299; ErrorCode <> 0;						
	Customs	1-1	String	x	None		
	Header	1-1	String	x	None		
	Application_Name	1-1	String	x	un..50	Tên ứng dụng gửi thông tin	**Payment**
	Application_Version	1-1	String	x	an..5	Phiên bản của ứng dụng gửi thông tin	**3.0**
	Sender_Code	1-1	String	x	an..11	Mã của người gửi thông tin	
	Sender_Name	1-1	String	x	un..255	Tên của người gửi thông tin	
	Message_Version	1-1		x		Phiên bản thông điệp do cơ quan hải quan ban hành	
	Message_Type	1-1	String	x	n..6	Loại thông điệp	
	Message_Name	1-1	String	x	un..255	Tên thông điệp	
	Transaction_Date	1-1	DateTime	x	an19	Ngày tạo giao dịch	
	Transaction_ID	1-1	String	x	an..40	Số tham chiếu của giao dịch	
	Request_ID	1-1	String	x	an..40	Số tham chiếu của giao dịch hỏi	
	Data	1-1	String	x	None		
	MA_HQ	1-1	String	x	An..6	Mã hải quan nơi mở tờ khai	
	TEN_HQ	1-1	String	x	un..255	Tên hải quan nơi mở tờ khai	
	MA_LH	1-1	String	x	An..5	Mã loại hình xuất nhập khẩu	
	MA_XN	1-1	String	x	A1	Mã xuất nhập	X (Xuất khẩu)
	NGAY_DK	1-1	DateTime	x	An19	Ngày đăng ký	
	SO_TK	1-1	String	x	An..12	Số tờ khai hải quan	
	SO_TK_DAU_TIEN	1-1	String	x	An..12	Số tờ khai đầu tiên	
	SO_TK_TAM_NHAP_TX	1-1	String	x	An..12	Số tờ khai tạm nhập tái xuất	
	THOI_HAN_TAI_NHAP_TAI_XUAT	1-1	DateTime	x	An19	Thời hạn tái nhập tái xuất	
	NGAY_THAY_DOI_DK	1-1	DateTime	x	An19	Ngày thay đổi đăng ký	
	NGAY_THAY_DOI_KT	1-1	DateTime	x	An19	Ngày thay đổi kiểm tra	
	NGAY_HOAN_THANH_KT	1-1	DateTime	x	An19	Ngày hoàn thành kiểm tra	
	NGAY_THONG_QUAN	1-1	DateTime	x	An19	Ngày thông quan	
	NGAY_HH_QUA_KVGS	1-1	DateTime	x	An19	Ngày hàng hoá qua khu vực giám sát	
	MA_PHAN_LOAI_KT	1-1	String	x	an..3	Mã phân loại kiểm tra (Luồng tờ khai)	**1: Xanh, 2: Vàng, 3: Đỏ**
	NGUOI_XUAT_KHAU	1-1	String	x	None	Thông tin người nhập khẩu	
	MA_SO_THUE	1-1	String	x	An..14	Mã số thuế	
	TEN	1-1	String	x	un..255	Tên người xuất khẩu	

www.LuatVietnam.vn

			DIA_CHI_1	1-1	String	x	un..255	Địa chỉ người xuất khẩu	
			NGUOI_UY_THAC_XNK	1-1	String	x	None	Thông tin ủy thác xuất nhập khẩu	
			MA_SO_THUE	1-1	String	x	An..14	Mã số thuế	
			TEN	1-1	String	x	un..255	Tên người uỷ thác xuất nhập khẩu	
			NGUOI_NHAP_KHAU	1-1	String	x	None	Thông tin người xuất khẩu	
			MA_SO_THUE	1-1	String	x	An..14	Mã số thuế	
			TEN	1-1	String	x	un..255	Tên người nhập khẩu	
			DIA_CHI_1	1-1	String	x	un..255	Địa chỉ	
			DIA_CHI_2	1-1	String	x	un..255	Địa chỉ	
			DIA_CHI_3	1-1	String	x	un..255	Địa chỉ	
			DIA_CHI_4	1-1	String	x	un..255	Địa chỉ	
			MA_NUOC	1-1	String	x	An3	Mã nước	
			MA_DAI_LY_HQ	1-1	String	x	an..17	Mã đại lý Hải quan	
			TEN_DAI_LY_HQ	1-1	String	x	an..256	Tên đại lý Hải quan	
			SO_VAN_DON_1	1-1	String	x	un..50	Số vận đơn	
			SO_LUONG	1-1	String	x	n..20,4	Số lượng	
			DVT_SO_LUONG	1-1	String	x	an..4	Đơn vị tính số lượng	
			TONG_TRONG_LUONG	1-1	String	x	n..20,4	Tổng trọng lượng	
			DVT_TONG_TRONG_LUONG	1-1	String	x	an..4	Đơn vị tính tổng trọng lượng	
			MA_DIA_DIEM_LUU_KHO	1-1	String	x	an..7	Mã Địa điểm lưu kho	
			TEN_DIA_DIEM_LUU_KHO	1-1	String	x	un..255	Tên Địa điểm lưu kho	
			MA_DIA_DIEM_NHAN_HANG_CUOI_CUNG	1-1	String	x	an..6	Mã Địa điểm nhận hàng cuối cùng	
			TEN_DIA_DIEM_NHAN_HANG_CUOI_CUNG	1-1	String	x	un..255	Tên Địa điểm nhận hàng cuối cùng	
			MA_DIA_DIEM_XEP_HANG	1-1	String	x	an..6	Mã Địa điểm xếp hàng	
			TEN_DIA_DIEM_XEP_HANG	1-1	String	x	un..255	Tên Địa điểm xếp hàng	
			MA_PHUONG_TIEN_VC	1-1	String	x	an..3	Mã Phương tiện vận chuyển	
			TEN_PHUONG_TIEN_VC	1-1	String	x	un..255	Tên Phương tiện vận chuyển	
			SO_HOA_DON	1-1	String	x	un..50	Số hóa đơn	
			NGAY_PHAT_HANH	1-1	Date	x	an..10	Ngày phát hành	
			PHUONG_THUC_THANH_TOAN	1-1	String	x	an..10	Phương thức thanh toán	
			TONG_TRI_GIA_HOA_DON	1-1	Number	x	n..20,4	Tổng trị giá hóa đơn	
			NGUYEN_TE_TONG_TRI_GIA_HOA_DON	1-1	String	x	an..3	Nguyên tệ Tổng trị giá hóa đơn	
			TONG_TRI_GIA_TINH_THUE	1-1	String	x	n..20,4	Tổng trị giá tính thuế	
			GIAY_PHEP_XUAT_NHAP_KHAU_1	1-1	String	x	an..100	Giấy phép nhập khẩu	
			GIAY_PHEP_XUAT_NHAP_KHAU_2	1-1	String	x	an..100	Giấy phép nhập khẩu	
			GIAY_PHEP_XUAT_NHAP_KHAU_3	1-1	String	x	an..100	Giấy phép nhập khẩu	
			GIAY_PHEP_XUAT_NHAP_KHAU_4	1-1	String	x	an..100	Giấy phép nhập khẩu	
			GIAY_PHEP_XUAT_NHAP_KHAU_5	1-1	String	x	an..100	Giấy phép nhập khẩu	
			MA_DIA_DIEM_XEP_HANG_LEN_XE_CHO_HANG_1	1-1	String	x	an..7	Mã Địa điểm xếp hàng lên xe chở hàng	
			MA_DIA_DIEM_XEP_HANG_LEN_XE_CHO_HANG_2	1-1	String	x	an..7	Mã Địa điểm xếp hàng lên xe chở hàng	
			MA_DIA_DIEM_XEP_HANG_LEN_XE_CHO_HANG_3	1-1	String	x	an..7	Mã Địa điểm xếp hàng lên xe chở hàng	

			MA_DIA_DIEM_XEP_HANG_LEN_XE_CHO_HANG_4							1-1	String	x	an..7	Mã Địa điểm xếp hàng lên xe chở hàng	
			MA_DIA_DIEM_XEP_HANG_LEN_XE_CHO_HANG_5							1-1	String	x	an..7	Mã Địa điểm xếp hàng lên xe chở hàng	
			TEN_DIA_DIEM_XEP_HANG_LEN_XE_CHO_HANG							1-1	String	x	an..7	Tên Địa điểm xếp hàng lên xe chở hàng	
			TT_HANG							1-1	String	x	None	Thông tin hàng	
				HANG						1-n	String	x	None	Thông tin từng dòng hàng	
					MA_HANG					1-1	String	x	an..30	Mã hàng	
					TEN_HANG					1-1	String	x	un..255	Tên hàng	
					THUE					1-n	String	x	None	Thông tin thuế xuất khẩu	
						LOAI_THUE				1-1	String	x	A..3	Mã loại thuế	Danh mục
						TRI_GIA_TINH_THUE				1-1	Number	x	n..20,4	Trị giá tính thuế	
						TIEN_THUE				1-1	Number	x	n..20,4	Tiền thuế	
						MA_TIEN_TE				1-1	String	x	an..3	Mã tiền tệ	
		Error								1-1	String	x	None		
			ErrorMessage							1-1	String	x	un..255	Nội dung thông báo của Tổng cục hải quan	
			ErrorNumber							1-1	Number	x	n..5	Mã thông báo của Tổng cục hải quan	
		Signature								1-1	String	x	an..100	Ký toàn bộ thông điệp theo phương thức Enveloped theo chuẩn xml signature	
			SignedInfo							1-1	String	x	an..100		
				CanonicalizationMethod						1-1	String	x	an..100	Phương thức chuẩn hoá dữ liệu	
				SignatureMethod						1-1	String	x	an..100	Thuật toán được sử dụng để ký số	
				Reference						1-1	String	x	an..100		
					Transforms					1-1	String	x	an..100		
						Transform				1-1	String	x	an..100	Thuật toán được sử dụng để chuyển đổi thông điệp	
					DigestMethod					1-1	String	x	an..100	Thuật toán sử dụng để băm	
					DigestValue					1-1	String	x	an28	Giá trị của hàm băm theo thuật toán sha1	Base64
			SignatureValue							1-1	String	x	un..500	Chữ ký số trên thông điệp	
			KeyInfo							1-1	String	x	None		
				X509Data						1-1	String	x	None		
					X509IssuerSerial					1-1	String	x	None		
						X509IssuerName				1-1	String	x	un..255	Người được cấp chứng thư số	
						X509SerialNumber				1-1	Number	x	n..40	Số serial của chứng thư số	Bigint
					X509Certificate					1-1	String	x	an..4000	Chứng thư số	Base64

www.LuatVietnam.vn

STT	Tên thẻ XML	Lặp lại	Kiểu dữ liệu	Bắt buộc	Mô tả dữ liệu	Mô tả	Ghi chú
VI	**THÔNG ĐIỆP TRẢ LỜI KẾT QUẢ TRA CỨU THÔNG TIN TỜ KHAI NHẬP KHẨU** **Mô tả thông điệp:** - Tên thông điệp: - Thông điệp hỏi: Message Type = 105; - Thông điệp trả lời: Message Type = 206; ErrorCode= 0; - Thông điệp báo lỗi: Message Type = 299; ErrorCode <> 0;						
	Customs	1-1	String	x	None		
	Header	1-1	String	x	None		
	Application_Name	1-1	String	x	un..50	Tên ứng dụng gửi thông tin	**Payment**
	Application_Version	1-1	String	x	an..5	Phiên bản của ứng dụng gửi thông tin	**3.0**
	Sender_Code	1-1	String	x	an..11	Mã của người gửi thông tin	
	Sender_Name	1-1	String	x	un..255	Tên của người gửi thông tin	
	Message_Version			x		Phiên bản thông điệp do cơ quan hải quan ban hành	
	Message_Type	1-1	String	x	n..6	Loại thông điệp	
	Message_Name	1-1	String	x	un..255	Tên thông điệp	
	Transaction_Date	1-1	DateTime	x	an19	Ngày tạo giao dịch	
	Transaction_ID	1-1	String	x	an..40	Số tham chiếu của giao dịch	
	Request_ID	1-1	String	x	an..40	Số tham chiếu của giao dịch hỏi	
	Data	1-1	String	x	None		
	MA_HQ	1-1	String	x	an..6	Mã hải quan nơi mở tờ khai	
	TEN_HQ	1-1	String	x	un..255	Tên hải quan nơi mở tờ khai	
	MA_LH	1-1	String	x	an..5	Mã loại hình xuất nhập khẩu	
	MA_XN	1-1	String	x	A1	Mã xuất nhập	N (Nhập khẩu)
	NGAY_DK	1-1	Date	x	an10	Ngày đăng ký	
	SO_TK	1-1	String	x	An..12	Số tờ khai hải quan	
	SO_TK_DAU_TIEN	1-1	String	x	An..12	Số tờ khai đầu tiên	
	SO_TK_TAM_NHAP_TX	1-1	String	x	An..12	Số tờ khai tạm nhập tái xuất	
	THOI_HAN_TAI_NHAP_TAI_XUAT	1-1	DateTime	x	An19	Thời hạn tái nhập tái xuất	
	NGAY_THAY_DOI_DK	1-1	DateTime	x	An19	Ngày thay đổi đăng ký	
	NGAY_THAY_DOI_KT	1-1	DateTime	x	An19	Ngày thay đổi kiểm tra	
	NGAY_HOAN_THANH_KT	1-1	DateTime	x	An19	Ngày hoàn thành kiểm tra	
	NGAY_THONG_QUAN	1-1	DateTime	x	An19	Ngày thông quan	
	NGAY_HH_QUA_KVGS	1-1	DateTime	x	An19	Ngày hàng hoá qua khu vực giám sát	
	MA_PHAN_LOAI_KT	1-1	String	x	an..3	Mã phân loại kiểm tra (Luồng tờ khai)	**1: Xanh, 2: Vàng, 3: Đỏ**
	NGUOI_NHAP_KHAU	1-1	String	x	None	Thông tin người nhập khẩu	
	MA_SO_THUE	1-1	String	x	an..14	Mã số thuế	
	TEN	1-1	String	x	un..255	Tên người nhập khẩu	

				DIA_CHI_1	1-1	String	x	un..255	Địa chỉ người nhập khẩu		
			NGUOI_UY_THAC_XNK		1-1	String	x	None	Thông tin ủy thác xuất nhập khẩu		
				MA_SO_THUE	1-1	String	x	an..14	Mã số thuế		
				TEN	1-1	String	x	un..255	Tên người uỷ thác xuất nhập khẩu		
			NGUOI_XUAT_KHAU		1-1	String	x	None	Thông tin người xuất khẩu		
				MA_SO_THUE	1-1	String	x	an..14	Mã số thuế		
				TEN	1-1	String	x	un..255	Tên người xuất khẩu		
				DIA_CHI_1	1-1	String	x	un..255	Địa chỉ		
				DIA_CHI_2	1-1	String	x	un..255	Địa chỉ		
				DIA_CHI_3	1-1	String	x	un..255	Địa chỉ		
				DIA_CHI_4	1-1	String	x	un..255	Địa chỉ		
				MA_NUOC	1-1	String	x	A3	Mã nước		
			NGUOI_UY_THAC_XUAT_KHAU		1-1	String	x	un..255	Người ủy thác xuất khẩu		
			MA_DAI_LY_HQ		1-1	String	x	an..17	Mã đại lý Hải quan		
			TEN_DAI_LY_HQ		1-1	String	x	un..255	Tên đại lý Hải quan		
			SO_VAN_DON_1		1-1	String	x	un..50	Số vận đơn		
			SO_VAN_DON_2		1-1	String	x	un..50	Số vận đơn		
			SO_VAN_DON_3		1-1	String	x	un..50	Số vận đơn		
			SO_VAN_DON_4		1-1	String	x	un..50	Số vận đơn		
			SO_VAN_DON_5		1-1	String	x	un..50	Số vận đơn		
			SO_LUONG		1-1	String	x	n..20,4	Số lượng		
			DVT_SO_LUONG		1-1	String	x	an..4	Đơn vị tính số lượng		
			TONG_TRONG_LUONG		1-1	String	x	n..20,4	Tổng trọng lượng		
			DVT_TONG_TRONG_LUONG		1-1	String	x	an..4	Đơn vị tính tổng trọng lượng		
			MA_DIA_DIEM_LUU_KHO		1-1	String	x	an..7	Mã Địa điểm lưu kho		
			TEN_DIA_DIEM_LUU_KHO		1-1	String	x	un..255	Tên Địa điểm lưu kho		
			MA_DIA_DIEM_DO_HANG		1-1	String	x	an..6	Mã Địa điểm dỡ hàng		
			TEN_DIA_DIEM_DO_HANG		1-1	String	x	un..255	Tên Địa điểm dỡ hàng		
			MA_DIA_DIEM_XEP_HANG		1-1	String	x	an..6	Mã Địa điểm xếp hàng		
			TEN_DIA_DIEM_XEP_HANG		1-1	String	x	un..255	Tên Địa điểm xếp hàng		
			MA_PHUONG_TIEN_VC		1-1	String	x	an..3	Mã Phương tiện vận chuyển		
			TEN_PHUONG_TIEN_VC		1-1	String	x	un..255	Tên Phương tiện vận chuyển		
			NGAY_HANG_DEN		1-1	Date	x	an..10	Ngày hàng đến		
			NGAY_DUOC_PHEP_NHAP_KHO_DAU_TIEN		1-1	Date	x	an..10	Ngày được phép nhập kho đầu tiên		
			SO_HOA_DON		1-1	String	x	un..50	Số hóa đơn		
			NGAY_PHAT_HANH		1-1	Date	x	an..10	Ngày phát hành		
			PHUONG_THUC_THANH_TOAN		1-1	String	x	an..10	Phương thức thanh toán		
			TONG_TRI_GIA_HOA_DON		1-1	String	x	n..20,4	Tổng trị giá hóa đơn		
			NGUYEN_TE_TONG_TRI_GIA_HOA_DON		1-1	String	x	AN3	Nguyên tệ Tổng trị giá hóa đơn		
			TONG_TRI_GIA_TINH_THUE		1-1	String	x	n..20,4	Tổng trị giá tính thuế		
			GIAY_PHEP_XUAT_NHAP_KHAU_1		1-1	String	x	un..100	Giấy phép nhập khẩu		

www.LuatVietnam.vn

	GIAY_PHEP_XUAT_NHAP_KHAU_2				1-1	String	x	un..100	Giấy phép nhập khẩu	
	GIAY_PHEP_XUAT_NHAP_KHAU_3				1-1	String	x	un..100	Giấy phép nhập khẩu	
	GIAY_PHEP_XUAT_NHAP_KHAU_4				1-1	String	x	un..100	Giấy phép nhập khẩu	
	GIAY_PHEP_XUAT_NHAP_KHAU_5				1-1	String	x	un..100	Giấy phép nhập khẩu	
	PHI_VAN_CHUYEN				1-1	Number	x	n..20,4	Phí vận chuyển	
	NGUYEN_TE_PHI_VAN_CHUYEN				1-1	String	x	an..3	Nguyên tệ phí vận chuyển	
	PHI_BAO_HIEM				1-1	Number	x	n..20,4	Phí bảo hiểm	
	NGUYEN_TE_PHI_BAO_HIEM				1-1	String	x	an..3	Nguyên tệ phí bảo hiểm	
	TT_HANG				1-1	String	x	None	Thông tin hàng	
		HANG			1-n	String	x	None	Thông tin từng dòng hàng	
			MA_HANG		1-1	String	x	an..30	Mã hàng	
			TEN_HANG		1-1	String	x	un..255	Tên hàng	
			NUOC_XUAT_XU		1-1	String	x	AN3	Nước xuất xứ	
			THUE		1-n	String	x	None	Thông tin thuế	
				LOAI_THUE	1-1	String	x	A..3	Mã loại thuế	Danh mục
				TRI_GIA_TINH_THUE	1-1	String	x	n..20,4	Trị giá tính thuế	
				TIEN_THUE	1-1	String	x	n..20,4	Tiền thuế	
				SO_TIEN_MIEN_GIAM	1-1	String	x	n..20,4	Số tiền miễn giảm	
Error					1-1	String	x	None		
	ErrorMessage				1-1	String	x	un..255	Nội dung thông báo của Tổng cục hải quan	
	ErrorNumber				1-1	String	x	n..5	Mã thông báo của Tổng cục hải quan	
Signature					1-1	String	x	an..100	Ký toàn bộ thông điệp theo phương thức Enveloped theo chuẩn xml signature	
	SignedInfo				1-1	String	x	an..100		
		CanonicalizationMethod			1-1	String	x	an..100	Phương thức chuẩn hoá dữ liệu	
		SignatureMethod			1-1	String	x	an..100	Thuật toán được sử dụng để ký số	
		Reference			1-1	String	x	an..100		
			Transforms		1-1	String	x	an..100		
				Transform	1-1	String	x	an..100	Thuật toán được sử dụng để chuyển đổi thông điệp	
			DigestMethod		1-1	String	x	an..100	Thuật toán sử dụng để băm	
			DigestValue		1-1	String	x	an28	Giá trị của hàm băm theo thuật toán sha1	Base64
	SignatureValue				1-1	String	x	un..500	Chữ ký số trên thông điệp	
	KeyInfo				1-1	String	x	None		
		X509Data			1-1	String	x	None		
			X509IssuerSerial		1-1	String	x	None		
				X509IssuerName	1-1	String	x	un..255	Người được cấp chứng thư số	
				X509SerialNumber	1-1	Number	x	n..40	Số serial của chứng thư số	Bigint
			X509Certificate		1-1	String	x	an..4000	Chứng thư số	Base64